NAM THỨ MƯỜI LAM, SỐ THỨ 3171 — MỖI SỐ : 0 $ 04 — NGÀY THỨ TƯ 12 OCTOBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	—
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cả kỳ từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées en direction 98, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỰC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-QUẢN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 186

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 7226

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Nên rèn tập cái đức tiết-kiệm cho bọn thanh-niên ta

Hiện nay kỹ-xảo một ngày một tiến, vật chất một ngày một trọng, mà nhân tâm phong tục lại một ngày một hư, người ta chỉ đua đuổi nhau về lối phù hoa xỉ nhã, như gió dập, như sóng dồn. Sức mạnh thật là gớm ghê, không có cái gì ngăn cản được. Nhất là bọn thanh niên, huyết khí chưa định, lịch duyệt chưa nhiều, lại sẵn tính ham đẹp chuộng lạ, mà cách chi tiêu, lố phục sức, lại càng ngày càng thêm xa xỉ mãi ra, khiến cho người có lòng mẫn thế ưu thời, phải lấy làm chán ngán lo buồn, trông ra ngọn nước chảy xuôi, còn chưa biết đến đâu là cùng cực.

Ừ, những người đã có chức nghiệp, đã sẵn có đồng tiền, thì kiếm nhiều tiêu nhiều, mặc sức ăn chơi cho phỉ chí, thì cũng đã đành đi rồi; còn những bạn thanh niên, hiện còn đương buổi theo học, tiền ăn tiền học, cho đến các khoản chi tiêu, đều phải trông vào cha mẹ, thế mà đã đua nhau về lối ăn chơi, lại lắm cậu đã lân la đến tửu quán ca lâu, miệt mài trong cuộc truy hoan, mà tổn phí trong một lúc cũng đã có đến hàng chục. Còn đến lối phục sức mới lại càng gớm ghê, nay mốt này, mai mốt nọ, thay đổi luôn luôn, một cái mũ mà mua đến giăm bảy đồng, một đôi giầy mà sắm đến bạc chục, ấy là chưa kể số tiền sắm quần áo, lại đến gấp bốn gấp năm cái số tiền ấy nữa.

Cái thói xa xỉ của bọn thanh-niên, không những là xã-hội Việt-Nam ta, khắp cả trên mặt địa-cầu, những nơi đô-hội phồn hoa, dễ cũng nhiều nơi như thế. Xem như ở bên Tàu, ở Quảng-đông, ở Thượng-hải, ở Hương-cảng, những người có lòng nghĩ đến thế-đạo nhân-tâm, hiện đương tổ-chức hô-hào, lập ra hội thanh-niên tiết kiệm, lại năm trước đây, ở xứ Gia-nã-đại, cũng có người lập ra hội, gọi là hội áo cũ, mục đích cũng cốt khuyên bảo nhau giữ thói tiết-kiệm ở trong lối phục sức. Nước ta thì mấy năm trước đây, ở Trung-kỳ đã có người muốn xướng lập ra cái hội y phục dùng nội-hóa, cách thức thì theo lối Âu tây, mà vật liệu thì dùng bằng vải ta, hay là sồi và lụa văn vân, vừa tỏ ý kiệm ước, vừa giúp đỡ cho đồ chế tạo của mình tiêu thụ được nhiều, đó cũng là một cách rất hay mà ta nên bắt chước.

Ở xứ Bắc-kỳ, các nơi thành-phố lớn, như Hà-nội, Hải-phòng và Nam-định vân vân, tụ hội càng đông, ăn chơi càng lắm cách phong-lưu, lối phục sức lại càng thêm xa xỉ. Vậy những người có vị vọng, có thế-lực, có học-thức, làm tai mắt trong xã-hội, tiêu-biểu cho quốc dân, tưởng nên xa thì theo gương sáng của người các nước, gần thì suy rộng cái ý tốt của người Trung-kỳ, dựng ra một hội tiết kiệm, treo tấm gương sáng cho đàn em theo, đó là một việc rất cần thiết nên làm ở cái buổi tập thượng xa-xỉ này, người có học-thức tưởng đều công nhận như thế cả. Phàm ở đời những việc nên làm, đã có người xướng khởi, tất có người họa theo, nếu được người có vị-vọng, có thế-lực đứng lên tổ-chức hô-hào, thì sự thành lập tất cũng không lâu, mà kết quả cũng mong có phần mĩ mãn.

Có người nói : « Ở cái thế kỷ thứ hai mươi này, kỹ xảo càng tiến bộ, thì lòng người càng ham lối xỉ mĩ phù hoa, đó là bởi thời thế xui nên, sức người không thể ngăn cản được. Vả lại, bọn thanh niên ta bây giờ, đức tốt nên rèn đúc nết xấu nên sửa đổi, tưởng cũng còn nhiều, sự tiết kiệm tưởng cũng chẳng lấy gì làm cần thiết cho lắm mà phải để ý đến làm gì » Đã đành rằng dịch tục di phong, vẫn là một việc khó, nhưng tính ham chuộng của người ta vốn là thông thường, cốt trông vào người tiêu biểu, nếu có người xướng khởi, biết đâu chẳng có người họa theo, xa xỉ quá rồi chẳng quay về tiết kiệm. Vậy những người tự phụ là có học thức, nhận lấy cái trách nhiệm dìu dắt quốc-dân, tưởng nên làm hết sức người, được phần nào hay phần ấy, há nên thấy việc không hay, lại cứ bỏ tay mà chịu, cam đặt mình vào phải ô-hổ. Người ta giữ được cái đức tiết kiệm, mới không cần dùng đến đồng tiền, không cần dùng đến đồng tiền, thì mới không bị đồng tiền sai khiến. Xưa kia những bực anh hùng hào kiệt, làm nên những việc động địa kinh thiên, tuy nhờ những đức tính khác còn nhiều, mà thoát ra ngoài vòng lợi lộc, dọc ngang giới rộng bể khơi thật cũng phần nhiều nhờ có cái đức tiết kiệm. Thử đến những bực hiền nhân quân tử, giữ được cái tính chính trực công liêm, không vì túng thiếu mà mất thao thủ, cái đức tiết kiệm thật cũng đóng góp một phần to. Bọn thanh niên ta đối với tổ-quốc đồng bào, hi vọng thật là vĩ đại, trách nhiệm thật là nặng nề, đức tốt khác nên rèn tập, tính xấu khác nên sửa đổi còn nhiều, nhưng nếu đức tiết kiệm không giữ được vững vàng, vì sự cần dùng mà phải chìm đắm ở trong vòng lợi lộc, suốt đời làm tôi tớ đồng tiền, thì còn mong gì có tư-tưởng cao thượng, chí khí rộng xa, có ngày thụ lập, làm nên công-nghiệp phi thường, há nên cho là việc không cần thiết mà không để ý rèn tập cho bọn thanh-niên ta du ?

H. T. B.

NƯỚC TÂC NƯỚC BẠO

Vua Alexandre nghỉ mát ở Topola đã trở về Belgrade. Có nhiều nước đại hội-nghị phần đấu nhất là ở nam bộ nước Tân. Những người hiếu-tính sông kích những việc hành động của người Bảo, và yêu cầu phải thi hành các phương sách nghiêm khắc. Đã làm lễ quốc tang cho tướng Kowatsevitch bị ám sát ngày 5 octobre, hàng mấy nghìn người có đến nghe những bài diễn văn tỏ tình bất bình về việc những toán người ngoại quốc đến quấy rối trong địa hạt nước Tân.

Linh tuần cảnh có vây ba người trong bọn người giết tướng Kowatchevitch. Hai người bị giết, người thứ ba bị bắt.

Báo *Daily Express* bàn về việc hai nước Tân-Bảo có tình-thế đã hơi gắng. Quan ngoại-giao bộ thương-thư nước Bảo, là M. Benouf, đã từng tới chánh-phủ nước Tân và việc tướng Kowatchevitch bị bắt, và bức sẽ giúp vào việc bài phục lại cuộc giao-tế thân-ái của hai nước.

Vô-tuyến-điện

Ngày 8 octobre 1927

Nước Pháp

Cuộc hội nghị của M. Briand và M. Chamberlain

Ngày hôm qua M. Chamberlain và M. Briand hội-nghị với nhau hồi lâu rất là thân ái ; các ngài nói chuyện về cái tuồng lệ đất Tanger và việc giao tế với nước Nga. M. Chamberlain có phân giải cho M. Briand nghe cái ý nghĩa về mọi lời của M. Primo de Rivera. Nước Anh mong rằng nước Pháp và Tây-ban-nha điều đình với nhau cho được ổn về việc đất Tanger ; nước Anh vẫn không dự vào công việc điều đình, song sẽ ưng thuận các khoản của hai nước nghị định với nhau. M. Chamberlain lại nói rõ rằng nước Anh không thể dự vào một cuộc điều-tình về việc Địa trung-hải với nước Ý, nước Tây-ban-nha và nước Hi-lạp mà không có nước Pháp dự vào. M. Briand có nói cho M. Chamberlain biết mọi việc của ông điều-đình với nước Nga về việc quan đại sứ Rakowski.

Sau cuộc hội nghị ấy M. Chamberlain có nói với các báo rằng : ông xét ra nước Pháp, Tây-ban-nha và nước Anh đã hợp ý nhau về cái tôn chỉ để mà đất Tanger lập làm một đất quốc tế. Hiện nay chỉ còn những việc khó khăn về đường thực tế mà thôi. Ông nhắc rằng hai nước sẽ điều với nhau được ổn. Ông lại nói ông có tỏ ý với M. Primo de Rivera rằng ông muốn rằng Tây-ban-nha lại vào hội Vạn-quốc.

Báo *Paris Midi* có nói M. Zalewski thượng-thư ngoại giao Ba-lan tới Pháp trong khi M. Chamberlain ở Paris thì tiết là ba quan thượng-thư sẽ cùng nhau bàn bạc về việc nước Nga và về bản hiệp ước của nước Ba-lan với nước Nga mà chánh-phủ Đức rất mong rằng không lập song. Bản hiệp ước ấy mà lập xong thì làm cho cái địa vị của nước Đức đối với Ba-lan, sẽ bớt đi, vì trong bản hiệp ước ấy có định sửa đổi lại đường sương giới làm ngăn trở cuộc tự do hành động của Đức.

Số thợ thuyền thất nghiệp

Ban thường trực của hội-đồng quốc-dân sơ việc nhân công xét ra sẽ thợ thuyền thất nghiệp đã giảm đi và số thợ thuyền ở ngoại quốc tới nước Pháp cũng giảm đi.

Việc giao tế với nước Đức

Ngày 5 octobre M. Briand và M. Von Hoesch có ký hai lời tuyên bố về việc pháp luật định cho phép nhân dân và hội hiệp của hai nước được miễn không phải nộp tiền ký quỹ và khoản ăn phí. Hai lời tuyên bố ấy là để phụ thêm vào bản giao-ước thương-mại Pháp Đức.

Việc giao tế với nước Nga

Tahitiennne đã tiếp kiến M. Herbette. M. Herbette đã giao cho M. Tahitiennne một bức thư xin triệu M. Rakowski về.

Trừ mấy tờ báo vẫn đã đăng quá kích vẫn bênh vực M. Rakowski, còn các báo khác thì hiểu đăng tình về cái thái độ của chánh-phủ Pháp ; phần nhiều các báo nói rằng rồi sau nước Nga cũng phải triệu quan đại sứ về. Báo *Matin* nói rằng cái chánh sách tương nghi của chính phủ Pháp sẽ được thiện quả, và sẽ là một bài học hay cho quan đại sứ sau sẽ thế chân cho M. Rakowski. Báo *Petit Parisien* nói rằng ước như cho giấy mà mới đăng thì rõ rằng chánh phủ Moscou đáng trách cứ về cái tình thế bây giờ. Báo *Œuvre* nói rằng nước Pháp và nước Nga không phải là có tuyệt giao với nhau mà việc ấy là một việc quan trọng là nên gài nhận.

Nhật-bản

Cái vấn-đề thóc gạo

Chánh phủ Nhật muốn hãi cứu lại cái giá thóc gạo nên trong 15 ngày, từ ngày 28 septembre đến ngày 5 octobre có mua 210 000 koku gạo Nhật bản và mua năm 1926. Ban hội đồng có vì gạo thóc lại xin mua một triệu koku gạo về mùa mới. Hội-đồng lại định trước ngày tết nguyên đán này sẽ nhờ các nhà buôn bán ở miền Thượng-hải bán một triệu koku gạo ngoại quốc hiện chứa ở Nhật-bản.

Lại có tin rằng quan Thượng-thư Nông phố đã định mua thêm gạo về mùa mới tới một số 3 triệu koku.

A R I P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi là người mua báo đồng niên thường xem báo thấy đăng mục giải đáp những điều pháp-luật, nay tôi nhờ quí bản bớt chút thì giờ quí báu bảo giúp tôi điều sau này, lấy làm đa tạ lắm.

Tôi đương làm thừa-phái đã có phẩm hàm và có một người anh đương làm thông-ngôn tòa sứ, thế mà ở nguyên-quán hễ có việc đáp đó, làm đường thì lý dịch không miễn trừ, cả chia phần đường hay phần đó cho hai chúng tôi, cũng phải đắp như người thường dân vậy, tôi không kiểu những người đương tòng sự có phải chịu tạp dịch hay không ? hay là được trừ, nếu được trừ thì theo vào nghị-định ngày tháng nào, xin quí báo chỉ bảo cho tôi biết, lấy làm đa tạ.

LỜI ĐÁP. — Cứ theo như lẽ bày giờ thì không có tạp dịch nữa, vì các tạp dịch đều thực vào số tiền thuế thân rồi, vậy dù người làm việc nhà nước hay không làm việc nhà nước đều không phải chịu cả. Phàm các việc thuộc về công-ích đều do nhà nước phải chịu cả.

Chỉ khi nào thốt nhiên gặp những sự tai biến như thủy-lỏ, hỏa tai hay thiên tai gì khác, vân vân, đã có người cầu cứu, hoặc có lệnh quan thôi sức, lựa mình có thể làm mà lại không chịu đến cứu, hoặc không chịu ứng dịch thì mới phải phạt thôi. Luật hình Bắc-kỳ phạt từ 1 ngày đến 5 ngày giam và phạt bạc từ 2 bảo đến 5 đồng hay hai thứ ấy phải chịu một thứ.

Nếu việc như thế là việc thất nhiên, không phải là những việc có thể dự định sẵn, mà tên ấy có muốn khép người nào vào những tội ấy thì tất phải có tang có rõ ràng người ấy có thể làm được mà không chịu làm.

Nay vậy hai anh em ông đều đi làm việc xa vắng, không có mặt ở làng, thì dù làng có cáp những thấy lạo và các thiên tai rối ở trên kia, cũng không phải làm giáp. P. h-L.

Mấy đơn thỉnh cầu của viện nhân dân đại biểu Bắc-kỳ

Về việc chấn chỉnh Quan trường

1o — Muốn cho quan trường được sáng nâng công việc quan thì viện xin nhà nước rằng : các hàng tham tá làm việc các tòa cai trị và những học sinh trường cao đẳng đã ra đều được bổ ngay tri-huyện cả vì lương hai đẳng cũng bằng nhau, nếu viên phủ huyện nào có lỗi thì bắt về làm việc tại tòa cũ xét và bổ ngay người tại tòa đi thay, như thế thì không ông quan nào là không chăm chỉ công việc mà dám làm bậy, cách này rất hay cho nhà nước và dân sự được nhờ ơn nhà nước.

2o — Nhà nước vừa mới có nghị-định bớt chọn trong các sinh viên trường cao đẳng đỗ ra, dàn lấy làm hoàn nghênh lắm, viện chúng tôi xin nhà nước tuyển bổ theo đầu 43 trong chỉ dụ ngày 26 Décembre 1918 và kén trọn các viên chức đã thăm niên lão luyện việc quan, lịch duyệt và có hạnh-kiểm tốt vì dân chúng tôi thật là trông cậy các quan xưa nay cho nên việc kén chọn quan trường phải cần đến những người đứng tuổi.

Việc xin mở thêm trường trung đẳng

Số trường Trung-Đẳng ở Bắc-kỳ so với trường Sơ-Đẳng thật là một số ít lắm. Trong 26 tỉnh chỉ có 3 trường Trung-Đẳng ở Hanoi, Nam-định, Haiphong và hai ban Sư-phạm là Nam sư-phạm và Nữ sư-phạm. Số học trò lấy vào hàng năm trong các trường ấy độ 400 học trò con giai và 50 học trò con gái, mà những trường sơ-đẳng rất giáo ở các tỉnh gấp ba bốn lần. Bởi sự thiếu thốn trường Trung-Đẳng như thế cho nên các lý thì vào các trường ấy càng ngày càng khó mãi lên mà số học trò bị loại hàng năm càng nhiều mãi ra đến nỗi lắm người phải bỏ học.

Vậy muốn cho khỏi lo về bậu vận các con trẻ về sự học đỡ giang như thế, xin nhà nước những điều sau này.

1o — Xin mở thêm trường Trung-đẳng và theo như sức học trò mà mở thêm lớp trung đẳng vào các trường sơ đẳng ở Hanoi và các tỉnh to ở xứ Bắc kỳ nữa. Sự mở mang nhiều học đường như thế cũng không tốn kém gì cho lắm mà cũng không cần phải nhiều thầy giáo cho lắm. Nếu nhà nước y cho điều sở vọng đó thì cần lấy ngay bây giờ, lập những lớp năm thứ nhất trường Trung-đẳng cũng đã.

2 — Cho rộng người Annam được vào học trường Lycée Albert Sarraut để khỏi phải sang tòng học bên Pháp mà cũng có thể thi đỗ được bằng tú tài tây. Sự cho rộng người An-nam vào học trường ấy cũng không trở ngại gì cho các học sinh Pháp vì nhà nước đã mở thêm một trường Lycée nữa ở Dalat cho học sinh Pháp.

Vì lại phải có bằng tú-tài tây thì mới được tòng học trường Cao-đẳng và trường Lycée mở ra là nhà nước có ý định cho cả học sinh An-nam cũng được dự theo học với người Pháp thế mà nếu sự học chính không rộng cho học trò An-nam được tòng học trường ấy thì thiệt thòi cho con chúng chúng tôi lắm.

3o — Xin cho đặt quốc văn trường sư đẳng cũng như trường trung đẳng mỗi tuần lễ mười giờ.

4o — Xin gia hạn tuổi vào học các trường cho các học trò An-nam vào học năm thứ nhất trường bằng bộ 18 tuổi, trường sư phạm 20 tuổi.

Thế-giới văn-minh sử

III

Các tiếng nói của loài người

Tiếng nói của người Thượng-cổ thế nào ta không được biết. Ta cũng không biết rằng người Thượng-cổ đã diễn-đạt tư-tưởng bằng nhời nói được chưa. Nay ta xét các di-tích của người « đời đá cũ », thấy họ vẽ kí-hoạ lắm, khiến rằng họ nhận các hình dáng họ điện sinh lắm thì ta có thể đoán rằng họ trao đổi ý-tưởng bằng bộ điệu dấu hiệu hơn là bằng lời nói. Các tiếng nói đầu tiên của người ta là những tiếng hô, hoặc kêu để cầu cứu, hoặc kêu vì đau khổ vui sướng. Họ lại thấy các giống vật và nhiều đồ đạc có tiếng kêu riêng, nhân đấy họ lắt chước các tiếng ấy để gọi các đồ vật ấy, tức là các tiếng tượng thanh (*onomatopées*).

Các tiếng nói của người ta lúc ban đầu chắc chỉ có những tiếng danh-từ (*noms*) để gọi tên các giống các vật ; khi nào muốn nói thêm ý về tính-chất hình-dung hoặc sự động-tác của các vật ấy thì họ đổi giống khác. Như họ có một tiếng để chỉ « con chó », thì họ có giọng riêng hoặc ra hiệu riêng để nói « con chó lớn », « con chó đầu », « con chó đi », v. v. Dần dần trí người ta mới biết cách chỉ rõ các việc làm và sự liên-lạc của các sự vật. Lúc đầu tiếng nói người ta chỉ độ vài trăm tiếng để lại. Lâu dần số tiếng ngày một giầu thêm lên, đến nay có thể được tới mấy nghìn tiếng.

Các nhà ngữ-học (*philologues*) đã xét ra rằng không có tính-chất nào là chung cho cả các thứ tiếng của nhân-loại : có lẽ tự xưa đến giờ không có thứ tiếng nào là cả nhân-loại nói.

Nhưng tựu trung có nhiều thứ tiếng chung một cối rễ và cách diễn đạt tư-tưởng giống nhau, nhân thế các nhà ấy chia các thứ tiếng ra làm nhiều loại.

Nhưng trước hết ta phải biết rằng các loại tiếng cùng các giống người không cứ phải đi với nhau nghĩa là các dân-tộc cùng chung một gốc không phải cứ nói tiếng chung một loài. Có khi người giống này mà nói thứ tiếng giống khác, như hiện nay các dân hầu cùng bên nước Mỹ đều nói tiếng Anh, người xứ Irlande không nói tiếng bản-thổ là tiếng *erse* mà tương nói tiếng Anh, người Bulgares, vốn giống finnois, lại nói một thứ tiếng vô loại slave. Mấy dân-tộc nói chung một thứ tiếng, hết tất là phải chung một cối rễ, có khi chỉ là vì có giao-thiệp với nhau, ở chung với nhau và có một cuộc tương lai chung.

1o Một loại lớn khu-vực ở cả châu Âu và lân sang bên Ấn-độ là loại (*indo européenne* (Ấn-độ âu-la ha) hay *argyenne* (« lại-an) gồm các tiếng Anh, Pháp, Đức, Tây-ban-nha, Y-đại-lợi, Hi-lạp, Nga-la-tư, Ba-tư, Arménien và mấy thứ tiếng ở bên Ấn-độ. Các thứ tiếng ấy có những chữ gốc chung và mẹo mực chung.

Đề tặng Phái Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tăng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Có lẽ cách nay đã lâu lắm rồi, về « đời đá mới » đã có một thứ tiếng gốc mang mà các tiếng aryennes bây ở đây mà ra. Các dân-tộc bấy giờ tự Trung-hà sang châu Âu đến Tây-bộ châu Á cùng dùng chung thứ tiếng ấy. Các dân-tộc ấy ta gọi là *argens* thuộc về giống trắng và về chi Đông-phương. hoặc Loại thứ hai là loại *sémitique* (Sê-mét-sĩ) gồm các tiếng Do-thái (héaren), á-rập abyssin, assyrien cổ phénicien cổ. Các thứ tiếng kể trên gốc mọc mọc kuấc các tiếng về loại aryens. Có lẽ về « đời đá mới » các dân-tộc *sémites* không giao-thông mấy với các dân-tộc *argens*. Các dân-tộc ấy có lẽ bấy giờ ở phía nam xứ arabie và vùng Đông-bắc châu-Phi và thuộc về giống trắng nhưng và chi Địa trung-hải.

3. Loại thứ ba là loại *chamitique*. Và loại này các nhà ngữ học không cùng ý nhau: nhà thì cho là độc lập, nhà thì cho là có liên lạc với loại *sémitique*; nay phần nhiều cho là hai loại ấy có liên lạc với nhau. Loại chamitique khu vực rộng hơn và tính chất tạp hơn là hai loại sémitique và aryen. Có lẽ loại các tiếng sémitique là ở thứ tiếng chamitique gốc mà ra. Trong các tiếng chamit que thì có tiếng cổ Ai-cập, tiếng sopte, các thứ tiếng berbères (tiếng các dân ở vùng núi phía bắc châu Phi), các thứ tiếng éthiopien (Đông-bộ châu Phi). Các dân tộc nói tiếng camitique cũng thuộc về giống trắng và chi Địa Trung hải. Cứ xét kỹ ra vực các thứ tiếng ấy thì có thể đoán rằng các tiếng ấy phát hiện ở phía tây Hồng-hà (Mer Rouge) mà các tiếng sémitique phát-hiện ở phía đông bể ấy, mà xưa kia bể ấy đã từng làm đường chia rẽ hai thứ tiếng ấy.

Ba loại tiếng ấy đều là những tiếng biến-hóa (*langues flexionnelles*); các tiếng có nhiều vần (*polysyllabique*) và vần cuối cùng có thể thay đổi để chỉ giống, chỉ số, chỉ thời gió, chỉ ngôi bậc, v. v.

4. Loại thứ tư là các thứ tiếng độc âm (*langues monosyllabiques*) ở phía đông-nam châu Á, gồm có tiếng Tàu, tiếng Diến-điện, tiếng Xiêm-la tiếng Tây-tạng, tiếng Annam. Loại tiếng này khác hẳn ba loại trên: mỗi tiếng chỉ có một âm, số âm vận thường ít, nhưng tây theo giọng khác nhau mà mỗi âm thường có nhiều nghĩa; cũng dựng cấu mỗi tiếng và sự ca lạo của tiếng ấy với các tiếng khác là tây theo vị-chí của mỗi tiếng ở trong câu (1).

Trừ các loại tiếng kể trên ấy, còn nhiều loại khác nữa. Một loại gọi là *touranien* hoặc *ouralo altaique* gồm các tiếng japon ở xứ Laponie, Samoyède ở Sibérie, finnois ở Finlande, magyar ở Hongrie, Thổ nhĩ-kỳ Mãn-châu và Mông-cổ. Loại này các nhà ngữ học cũng nghiên-cứu kỹ lưỡng, nên không biết rằng tiếng Triều-tiên và Nhật-bản có thuộc về loại ấy không. Một loại nữa gọi là *banton* gồm các thứ tiếng nói ở châu Phi tự đường xích-đạo đến phía nam châu ấy. Lại có hai loại nữa là loại *dravidien* ở Nam-bộ Ấn-độ và loại *malayo polynésien* ở cả vùng Polynésie. Ở châu Mỹ các thổ dân nói nhiều thứ tiếng khác nhau, thường gọi chung là tiếng *américano-indiennes* (thổ-dân châu Mỹ).

Ngoài các loại tiếng kể trên ấy, chắc về thời đại đá mới còn có nhiều thứ tiếng khác nữa sau này đã bị tiêu-diệt đi rồi. Xem như hiện nay còn có nhiều vùng nhỏ người dân nói một thứ tiếng không có liên lạc gì với các thứ tiếng ở chung quanh, chắc là xưa kia thứ tiếng ấy thuộc vào một loại tiếng nào khu vực rộng hơn nhiều mà đến nay đã mai mất rồi. Như ở vùng núi Pyrénées, có dân Basque chỉ độ 6 vạn người nói một thứ tiếng cũng hơi phong-phú, nhưng không dính dáng gì với các tiếng aryen ở chung quanh; các nhà ngữ-học không cùng tìm ra cội rễ thứ tiếng ấy thế nào.

(Còn nữa) Hải lạng dịch

(1) Muốn hiểu hai thứ tiếng biến-hóa và độc âm khác nhau thế nào ta cứ so sánh tiếng Pháp với tiếng Nam thì biết. Như trong tiếng Pháp người loại biến hóa), một chữ « chien » (nguồn là con chó) ở thì đổi là *chienne* để chỉ giống cái và *chiens* để chỉ số nhiều, chứ trong tiếng ta thì đó đọc cái nhiều ít, tiếng « chó » vẫn không thay đổi. Lại như tiếng « manger » của Pháp có thể thay đổi nhiều cách: nếu nói tôi ăn thì đổi là *mange*, anh ăn thì đổi là *manges*; cũng là ý « tôi ăn » nhưng nếu bảy giờ tôi ăn thì là *je mange* tức là tôi ăn thì là *j'ai mangé*, nhất nhiên tôi ăn hai là *je mangerai*.—Đó là cách về cách thay đổi theo tiếng mới, nói về công dụng mỗi tiếng ở trong câu thì hai loại ấy cũng khác nhau. Như trong tiếng Pháp cũng một ý thường có tiếng riêng để dùng làm danh từ, động từ (verbe) hình dung từ (adjectif), v.v... Kể như ý « yêu » thì danh từ là amour, chữ động từ là aimer, chữ hình dung từ là aimable; Trong tiếng ta thì không thế, chỉ có một chữ « yêu » mà tùy theo vị chí trong câu, khi thì là danh từ, khiến trong câu: « yêu, ghét là thường tình con người ta », khi thì là động từ, như « Tôi yêu người này », khi là hình dung từ, như « người yêu của tôi ».

Tin sau cùng

Một cái hóa tai ở Pháp

Một cái xã ở miền Grenoble, ở vào chỗ cao 1500 mètres bị cháy, 80 nóc nhà bị cháy; có hai người chết.

Mấy cuộc bay lớn

Hai phi-hành-gia Costes và Lebris cưỡi chiếc tàu bay «Nungesser et Coli» *khởi hành ở trường bay Bourget sáng hôm nay vào lúc 10 giờ để bay đến Nam Mỹ làm bốn đoạn đường. Mọi việc được như ý. Tàu bay chạy trong 27 giây đồng hồ rồi bay về phía nam. Đoạn đường thứ nhất định đỗ xuống Saint Louis ở Sénégal.*

Phi hành trung-úy Hà lan Roppen tới Batavia buổi chiều hôm nay. Trung úy bay từ Amsterdam đến Batavia bằng một cái tàu bay Fokker mất 10 ngày.

Mấy tin về việc Trung-hoa

Bắc-kinh. — *Chánh phủ Nam-kinh đã hạ lệnh bắt Ngô-bội-Phu.*

Đông kinh. — *Có tin rằng chánh-phủ Xô-viết lại cấp đạn dược khí giới cho Phùng-ngọc-Tường.*

Công ty hóa-xa Nam Mãn đã ứng cho Trương-tác-Lâm vay một trái khoản.

M. Yamamoto, chánh hội-đồng quản-trị công ty ấy đã khởi hành ở Phụng-thiên ngày hôm chủ-nhật để đi Bắc-kinh điều đình về việc ấy.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	29 độ
15 giờ	31 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		9 $ 50
— nhì,	—	8 50
— ba,	—	7 60
Thóc hạng nhất,	—	5 20
Bắp ngô	—	5 30

Giá bạc. — Kể từ ngày 11 Octobre 1927, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f, 80.

Thời giá quốc trái:

Ngày 4 Octobre 1927

3 %	hoàn dần		67 f. 75
3 1/2 %	hoàn dần		85 f. 25
4 %	vĩnh viễn	1917	61 f 70
4 %	»	1918	60 .75
5 %	»	1920	89 f. 40
5 %	hoàn dần	1920	92 f. 50
4 %		1925	97 f. 80

Ngày 10 Octobre 1927

5 %	vĩnh-viễn	56 f. 75
5 %	1915-1919	76 f. 75

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 13 octobre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Đến Saigon sẽ truyền sang tàu *Angers*, chàng đến 18 octobre thì chạy.

Các thư từ giải sang Pháp thì ở Hanoi sẽ xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 12 octobre.

Tàu *Tonkin* đến ngày thứ tư 12 octobre hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ ba 11 octobre.

Tin bão. — Thiên-văn-đài Phù-Liễn ngày 10 octobre có hà báo rằng: Ở bể Trung-hoa có một cơn bão trung-bình ở ngoài cách Quảng-ngãi 350 hải-lí, đi về phía Tây.

Tin ngày 11 lúc 11 giờ 45. — Bão cách đông bắc Tourane 90 hải-lí đi về phía tây-bắc. Từ phía bắc đến phía đông có gió to lắm có 18 làn đến vịnh Bắc-kỳ.

GIẦU AUTOS!!!
Muốn sắm ô-tô đẹp mà chạy autos sửa tốt máy — giá rẻ hơn
Các ngài đáng thử xem
QUANG-VINH
Fournisseur de l'Aéronautique d'Indochine
63, Rue des Pavillons Noirs, Hanoi
Téléphone 300

Chiến hạm Hoa-kỳ biệt hiệu Haiphong. — Các diệt ngư lôi Hoa-kỳ do đại tá Apkiga quản đốc đã biệt hiệu Haiphong sáng thứ hai hồi 11 giờ, đến chiều đi Thượng-hải, mai chiều đi Manille. Các quan tòa tham-mưu và thầy thủ hạm-đội ấy lấy việc xử Bắc-kỳ là tiếp làm bằng lòng lắm.

Các báo quốc với kỳ Hội đồng chính phủ. — Quan Toàn-quyền đã định cho các báo quan lấy Nam được sử đại biểu đến dự xem công việc kỳ họp Hội-đồng chính phủ tới nơi này.

Giấy vào phòng hội-đồng do phòng thư ký ban thường trực của Hội-đồng phát cho. Các các báo ra hàng ngày mỗi báo được 2 giấy mời, các báo ra từng kỳ mỗi báo được một giấy. Những giấy ấy phải liệt danh các người nào người ấy dùng.

Sách bị cấm. — Nay cấm không được lưu hành, không được phát mại, không được phân phát tập đưa và các tập dưới quốc văn bằng tiếng Nam, nhan đề là « *Giai-nhơn-kỳ-ngộ* » (Rencontre étrange de jeunes gens) là đi thảo của Lê-hồ Hoàng-chu-Trinh tiên sinh do ông Lê-Ấm, giáo học ở Huế, đứng làm ra, do nhà Thuận-xương ở Huế và hiệu sách Gia quản-thư-xã ở Bạch-mai Hanoi đứng in, và in ở nhà in Chân-phương Hanoi.

Lớp dạy đánh máy chữ tại phòng Thương mại. — Lớp dạy đánh máy chữ (dactylographie) của phòng Thương-mại Hanoi đặt ra thì đến ngày 18 octobre này sẽ mở. Hội-đồng đã nhận cô Joly làm giáo học kêm quản đốc lớp ấy.

Mỗi tuần lễ dạy hai buổi: ngày thứ ba và thứ sáu từ 20 giờ 30 đến 21 giờ 30. Nếu đông học trò thì mỗi tuần lễ có thể mở ra ba buổi hoặc bốn buổi.

Bất cứ học sinh nam hay nữ đều có thể xin học cả, người Tây thì từ ra 16 tuổi và người Nam 17 tuổi.

Trừ những người đã có bằng sơ-học không kể, còn thì xin vào học phải thi qua về chữ Pháp. Ai thi đỗ lúc vào học phải đóng tiền vào sổ định nhất hạn là 5 đồng. Ngoài giá sổ tiền ấy, sau không phải chịu khoản gì nữa.

Học hết tháng thứ nhất thì sẽ thi để loại bớt những người nào xét ra không thể học được: người nào phải loại ra thì sẽ được hoàn số tiền đóng lúc vào học. Còn những người sau này tự ý lại bỏ học thì không hoàn lại khoản gì cả.

Kể từ ngày có giấy này đem trưng bảo ra thì ai muốn học cứ lại phòng Thương-mại mà xin biên tên vào sổ, thì nay cho đến 22 octobre ngày nào cũng được, sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ và chiều từ 14 giờ 30 đến 17 giờ.

Những người xin học, cứ lúc biên tên vào sổ là phải nếp tiền 5 đồng.

Sữa bò hiệu BERNA là thứ sữa Thụy-sĩ tốt có tiếng. Sữa bao giờ cũng đều tươi và bổ.
Bán lại sở L'U. C. I. A.

MUỐN BÁN:
1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. mấy còn tốt sơn lại hết cả.
Hỏi tại bản quán. 7.125

LE MYSTERE DU SILENCE
(15 hồi)
Chiếu tại rạp
FAMILY-CINÉMA
phố hàng Buồm
trong hai tuần-lễ
Bắt đầu từ thứ bảy 8 octobre 1927
Chuyện rất vui làm cảnh bi-mật đó-le
Tranh nhau rất kịch-liệt, ầu-đả nhau rất dữ-dội
Nên xem. . . . Nên biết . . . .

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI
Trước đây nhất vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hãy mua thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « *COLLYRE JAUNE* salon la formule du Dr Cazenave.
Thuốc cũng vàng, giấy giản tự cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.
Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
15, Rue Paul Bert, Hanoi

Đường xe lửa Trung-kỳ. — Sở xe lửa bà báo rằng vì bão làm lán đường mà các chuyến xe lửa từ Tân-Ấp đến Minh-lê phải tạm dành lại, từ nơi nó đến nơi kia không thể nào vận tải để thay xe được.

Từ Minh-lê đến Đông-hới thì đường xe lửa chạy tạm theo như giờ sau này:

Xe 173

Minh-lê khởi hành. . . .	7 giờ 00
Nga-son.	7 . 14
	17
Thu-lôc.	7 . 39
	42
Van-lôc.	7 . 49
	52
Bô-trach	8 . 02
	06
Phuc-tu.	8 . 16
	19
Thuân-ly	8 . 41
	57
Lê-ky	9 . 08
	09
Vinh-tuy	9 . 18
	19
Long-dai tới nơi. . . .	9 . 33

Xe 174

Long-dai khởi hành. . . .	15 giờ 35
Vinh-tuy	15 . 44
	48
Lê-ky	15 . 57
	16 . 01
Thuân-ky.	16 . 12
	87
Phuc-tu.	16 . 49
	52
Bô-trach	17 . 02
	06
Van-lôc	17 . 16
	18
Thu-lôc	17 . 25
	28
Nga-son.	17 . 50
	52
Minh-lê (tới nơi)	16 . 07

Từ Đông-hới đến Tourane: vẫn chạy như thường.

Tòa Thượng-thẩm. — *Việc đánh nhau ở Haiphong.* — Ng-văn-Hung, Tạ-công-An, Lê-văn-Châu, Ng-Bằng, Ng-văn-Kai, Lý-văn-Hỏ, Lâm-Bao, Lý sao Mau bị bắt ngày 21 tháng 8 tây vừa rồi vì việc đánh nhau ở thành-phố Hai-phong phải tòa án Trung-trị dưới kỳ phạt 5 người thứ nhất và người thứ 7 mỗi người 6 tháng tù và người thứ 6 và người thứ 8 mỗi người 3 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm xét lại án phạt Tạ-công-An và Ng-Bằng mỗi người 6 tháng tù và tha cho hai người Khách và mấy người kia được trắng án.

Hội Song thập của Trung-hoa. — Ngày hôm qua 10 octobre là hội Song-thập của dân Trung-hoa tức là ngày kỷ-niệm Dân-quốc năm thứ mười sáu sáu phố Khách chỉ treo cờ và chăng đèn chiếu lệ cứ là không có rước sách vui vẻ như mọi năm.

Cuộc đánh số lấy tiền lập sở bài trừ bệnh lao — Hội *Ligue des amis de l'Annam* nay được phép mở một cuộc đánh số ở Đông-dương để lấy tiền lập một sở bài trừ bệnh lao (*Dispensaire antituberculeux*)

Số vé bán sẽ thấy là 80.000 cái.

Mỗi vé bán một đồng bạc.

Cả thảy có 159 số được trúng giải như sau này:

1 số được	10.000	đồng:
1	« 5.000	»
3	« 1.000	»
4	« 500	»
150	« 100	»

Đến ngày 1er mars 1928 thì mở số ở Huế.

Lại cuộc đánh số của hội bảo trợ trẻ con Tây lai và trẻ mồ côi nhận. — Hội Bảo trợ trẻ con Tây lai và trẻ mồ côi nhận (*Société d'assistance aux enfants abandonnés franco indochinoise*) nay được phép đặt-sánh mở cuộc đánh số lấy tiền giúp vào hội ấy.

Số vé bán là 30.000 cái.

Mỗi vé giá 1 đồng.

Vé ấy chỉ được bán ở trong địa hạt Bắc-kỳ thôi.

Cả thảy có 90 vé được trúng giải như sau này:

1 số được	3.000	đồng;
1	« 1.500	»
1	« 1.000	»
29	« 100	»
29	« 50	»
58	« 25	»

Đến ngày 1er avril 1928 thì mở số tại tòa Đốc-lý Hanoi.

Một cách quảng cáo hủ lậu
Bản hiệu chỉ xin thực thà kính cáo là có hơn một nghìn kiểu bít tất fil và coton. Bằng tơ bản hiệu cũng có một thứ giá 0$30 một đôi. Đẹp hay xấu, đắt hay rẻ bản hiệu xin dâng của chữ tự nhiên hương,
V DEMANGE Hanoi

Lớp dạy tối. — Tại Trung Bắc Học Hiệu bao giờ cũng có lớp dạy tối để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm hoặc vào làm ở các công-sở.

Giấy xin học phải gửi đến ông Hiệu trưởng ở phố nhà Thờ (rue Lamblot) số 22.

Tòa án Đại-hình. — Hôm nay tòa án Đại-hình xử việc sau này:

Hôm 15 tháng 11 năm 1926 công ty Denis Frères ở xứ Đông-dương, trụ sở tại Saigon phố Catinat số 4 có gửi đơn tại phòng quan Dự-thẩm Hanoi kiện Iacamps Max sinh quán ở Près-Saint Gervais bên Pháp, là người làm công giữ việc kế toán tại hiệu Denis Frères Hanoi đang cách giá mạo số sách buôn bán hiệu thì của công ty ấy một số tiền khá to. Theo như đơn kiện ấy thì công ty đứng kiện xin tiền bồi thường và hãy tổ rõng hiện ngày 28 tháng 4 năm 1926 Iacamps đã cự viết thư cho hội đồng quản trị ở thành Bordeaux bên Pháp là giác lỗi mình và công ty có qua số sách mới bắt số tiền hiểu thì độ chừng non 2 tỏ $ 04.

Quan Dự-thẩm cho bắt ngay Iacamps ngày 28 tháng 11 năm 1926 và sử M. Maron là gian phòng việc kế toán khám xét số sách của hiệu Denis Frères Hanoi do Iacamps giữ từ năm 1924 cho đến năm 1926.

Theo mạnh lệnh của quan Dự-thẩm, M. Maron bắt đầu khám xét số sách từ ngày tháng 11 năm 1926 cho đến ngày thán 3 năm 1927 mới xong. Cứ như tờ trình của ông giám-định, tai số sách của hiệu kể từ năm 1922 cho đến năm 1924 đều đúng cả, chỉ có quãng từ 20 tháng 5 năm 1925 cho đến tháng 10 năm 1926 nghĩa là trong vòng 18 tháng thì có nhiều chỗ giả mạo mà tính những món tiền mà Iacamps biển thủ của công ty sống là 38 556 $ 45. Xét những sách giả mạo ấy như là tây, chữa và số sách, thay đổi sách giấy mà thông số miên hiệu nhiều phải lại và trăm những quyển bên lai đi.

Phần nhiều những đơn tiền hàng của khách mua hàng không vào sổ. Và việc biên chép thì Iacamps không đăng số *caisse* theo như lệ thường cứ đúng quyển nhật ký thay vào số *kết*.

Hồi thì Iacamps thú nhận các lỗi, nhưng không thể nào xét hết được Iacamps đứng số tiền biển thủ đã làm gì vì xét lỗi các sổ bưu chính Hanoi, Haiphong và Hà-đông cũng là các sổ ký ngân ở nhà-ký thì không có số nào là Iacamps gửi số tiền ấy tác cả. Chỉ xét ra được là Iacamps chỉ tiêu xằng sửa ở các hiệu Hanoi có khi nhiều nơn số tiền kiện được, nhưng tính ra cũng không thể nào hết được số tiền đã biển thủ ấy.

Iacamps trước chưa sau an bao giờ.

Cải chính. — Bản-quán tiếp được mấy lời cải chính sau nay xin đăng báo:

Xin quý báo làm ơn cải-chính lại cho việc mất số tiền 279 $ 60 mà bài đăng ngày 10-10-27 rằng *mất trộm*. Thực sự thì tôi *mất cắp* thứ không phải là kẻ trộm vào nhà lấy. Sự nhầm-nhặt ấy không hiểu tại tôi sơ suất khai không rõ hay sao, nhưng xin quý-báo cũng làm ơn cải-chính lại cho, cho đúng sự thật. Kính bái.

Ngô-văn-Đào

Người lịch sự chỉ hút thuốc lá Mélia không hút thứ khác

Muốn bán nhà ở phố ta buôn bán đất động và đài. Hỏi tại nhà báo. 7.160

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ÁNH NÊN BIẾT
Vì hiệu bào chế Monthe, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các thứ Hyposulfite de Soude Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ đáng vào nghề ảnh. Bao giá rất rẻ.
Đ Thực thơ mà hết giá.

HÃY COI CHỪNG!
Hãy coi chừng đừng để lầm đồ giả mạo mà thì khi quý vị hỏi mua một chai QUINTONINE. Đừng thèm mua mấy hiệu khác giống, nhái cho đúng vị QUINTONINE mà thôi. Chỉ có một mình vị QUINTONINE làm thành ra ngon thơm rượu, Vì QUINTONINE thơm vì chất cốt Quinquina mà nên hay hơn nhiều. Đừng khai-vị chẳng thứ nào bằng.
Giá chỉ có 0 $ 80 một chai mà thôi
Có trữ bán tại Pharmacie Blanc, Rue Paul-Bert, Hanoi

Thi tiếng Đông-phương. — Sáng thứ hai tại phủ Thống-sứ đã bắt đầu mở kỳ thi của tiếng Đông-phương cho người Pháp do quan Công-sứ Thurand ở Bắc-ninh chủ-tọa. Cả thảy có 34 thí sinh.

Bài quốc-ngữ dịch ra chữ Pháp cho học độ nhất cấp như sau này:

Lộ-sự vụn

Có một người nhà quê mới ra thăm con gái, học ở Hà-nội. Đi đến phố hàng Gai giữa lúc mười một giờ ưng, bị một bọn gian khách mất khăn nhiễu mới, anh ta chộp ngay được một đứa, nhưng thấy nó tự xưng là bồi ông tây, thì buông ra để nó chạy mất. Người đi qua thấy vậy thì cười, nhưng mặc kệ. Anh chàng mất khăn tức lắm, bèn lấy thư cuối, mới vào hết đến cái nhà có treo đề cho anh ta đi qua lúc mất cắp, anh ta lấy nhẽ rằng mất cắp ở đấy thì anh ta cứ đấy bắt đền cho kỳ được. Nhà chủ không chịu đền và người anh ta lý sự vụn. Anh ta nhất định không đi, nói có con đi học chỗ đấy, và có quen ông chánh nhà hát tuồng phố hàng Bạc Thủ một tên cu-li xe hai nào, để đi đón ông chánh nhà hát kỳ đến. Có truyền thế mà ý-do mất, thì mười một giờ đến hai giờ mới xong, làm trò cười cho cả các nhà ở chung quanh đấy và cho cả mấy đứa cu-li xe nữa.

Một lính thợ. — Số mộ lính Annam ở Hanoi đang cần mộ nhiều lính thợ vào đạo quân Pháo-thủ thứ tư ở Hanoi, như là:

5 người thợ làm vỏ các đồ sắt, 5 người thợ mộc, 5 người làm các đồ da và 5 người thợ may.

Ai muốn ứng tuyển vào các ngạch thợ ấy, thì cần phải có đủ các điều lệ sau này:

1o Phải là người lương thiện, đức hạnh tốt;
2o Tuổi phải từ 20 đến 30 là cùng (tuổi annam);
3o Không bị án sửa gì bao giờ;
4o Người phải khỏe mạnh lực lưỡng;
5o Không bịn đến vấn đề gia đình.

Nếu ai được đủ điều lệ nói trên, mà tình nguyện đi lính, thì đứng kể chủ nhật và ngày lễ nghỉ, còn ngày khác, cứ việc vào nhà giấy số mộ lính annam ở số 31 phố Cửa Đông mà hỏi các thể lệ, quan binh coi sổ ký sẽ chỉ bảo rõ ràng.

Bài kỳ thi thư-ký ngạch phủ Toàn quyền. — Kỳ thi tuyển thư-ký tập-sự ngạch phủ Toàn-quyền do nghị-định ngày 11 août 1927 mở ra, thì nay bắt đầu.

Ngạch tòa sứ. — M. Lê-dương-Thọ, thư-ký thượng hạng hạng ba, tại tòa tư phủ Thống-sứ, được phép nghỉ 20 ngày.

M. Vũ-huy-Nhan, thư-ký thượng hạng hạng tư, tại tòa án phủ Thống-sứ được phép nghỉ 30 ngày.

M. Ngô-tiến-Đức, thư-ký phụ-hiện tại đạo binh Cao bằng, nay được bổ thư-ký tập-sự, niên bổng 350 đồng.

Thưởng hàm. — M. Trần-bửu-Hội, phó lãnh Án-đặt và M. Trần-phúc-Đàm, lý-trưởng An-đặt, phủ Nam-sách, được thăng sắm phẩm bát-bộ (9-2), vì đã có can đảm đánh bọn cướp ở làng ấy.

Trẻ con lạc. — Ngày hôm qua vào hồi 11 giờ 40 M. N duy-Nhã ở phố hàng Gai nhà số 66 đưa đến sở Cảm được đưa bé tên là Phương thấy lạc ở đường. Được một lúc thì người nhà đứa bé đến nhận và xin đem nó về nhà.

Tàu hâm chỉ đây. — Hai người Ấn độ tên là Abinighani ở phố hàng Lọng số 85 F. và Zyas ở Tuyên-quang về Hanoi không hiểu vì duyên cớ gì thay Cher Mohamed và Cachi Mohamed hai người cùng một xứ cùng ở nhà in Gia Hanoi vì đã đã đánh mình.

Lại một người nhảy xuống sông cứu. — M. Lê-đình-Cẩn nhà ở phố hàng Buồm số 23 đến bắt bỏ sông khai con tên là Lê-đức-Thượng 19 tuổi ở trên cầu nhảy xuống sông cứu tự tử. Người ta hết sức tìm sông chưa vớt được nữa.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sô-Kỳ Thanh-Hoa)
Soạn-giả: E. TAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin gửi thêm tiền cước gửi
Annam, mỗi: 0$30 thì 1$00
và 0$30 thì 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo, 16 châu-kính
Mặt số kim sơ chất độ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
N° 80, Phố Paul Bert, — HANOI
3013

Lại mới sang

— Đàn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương lấy đủ các kiểu rất đẹp.

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
36 7, phố hàng Quế, Hanoi

KINH KHẢI GIẢ

Hiệu tôi xin bán buôn bán lẻ các thứ hàng gai, đan gánh, đan tim, đế, mới, lạ khác đủ các kiểu vàng lá simcoi bao giờ cũng thông và các thứ sắt tây phá cửa, sửa đường vân vân. Giá rất buôn bán đã tôn giá cả rất thấp hơn các quan biết cả, vậy cái nhân ở xa nào muốn theo các giá hàng trên mà mua bán hàng gì xin cứ thư về hiệu tôi là xin trả lời ngay; được mua sắm ngài. Nếu muốn mua hàng thì xin ở xin tính cả thuế ga, đi đường gì bao tôi không sẽ thì cũng xin tính tôi mua hết cho được giá rẻ, và sẽ muốn bán chăm xin tôn cho được giá rẻ mà bán hộ quí khách. Nếu ngài nào nể khách hàng bán được muốn gửi lấy tiền trước xin gửi cho tôi chiếu thời giá chăm trước cho vay đến 20 phần trăm 20 % mà thấy thì rất nhẹ. Xin quí khách chiếu cố, hiệu tôi lấy làm hân hạnh và vô cùng.

Nay kính
ĐỒNG-LƯU-HIỆU, 55 bis, Phố Hàng Đường.

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỔNG LÀ HIỆU BÁO-CHÍ MONTÈS
54, Phố Paul Bert, Hanoi

Nước chè khôi các bệnh đi tháng tiện-lợi thì nên dùng thuốc

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Erogarmine

Giá ($ 80 một hộp

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1 $ 50**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với Thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0 $ 80**

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

VIỆT-TRÌ

Cái nạn xe lửa : Hai người chết tươi, một người chết hụt. — Vừa rồi có ba người tuổi là Nguyễn-văn-Thái, Tiêu-Quang và Nguyễn-xuân-Hiên làng Tiên-nâi, huyện Hải-trì đi canh đêm ; nhân tối mồ-mịt, liền cùng nhau nằm nghỉ lưng trên đường xe lửa, phải may thân thế ngã đi mất ; sau có chuyến xe lửa đêm ở Việt-trì lên tới đó, nguyễn-văn-Thái tỉnh ngủ hơn, giựt mình thức dậy, thì đoàn xe đã tới nơi rồi đụng phải hãn bị trọng thương, nhưng may hắn còn kịp chạy đường ; còn hai người bạn là Chang và Hiên thì ngủ say không biết, mà người bạn là Thái cũng không kịp dành thức dậy được, thành thử, nên bị đoàn xe đè lên chết ngay lập tức : Chang thì bị vỡ sọ, gãy cả chân tay, Hiên cũng bị vỡ sọ, vỡ bụng ruột lòi ra ngoài và đứt mất cánh tay phải và ống chân trái. Trông rất thảm thương.

Khi người phó-ý sở tại biết tin thì đã đi trình bẩm khám xét để cho mai táng.

PHÚ-LANG-THƯƠNG

Chết đuối. — Vừa rồi, có một con bé tên là Nguyễn-thị-Gái, 9 tuổi, nhà ở phố Tuy-xuân, nhân khi bố mẹ đi vắng, ở nhà chơi với anh, chẳng biết thế nào, sa chân xuống cái ao ở gần nhà, chết đuối. Khi người bố đi làm về mới biết, vội-vàng vớt lên để cứu, nhưng không sao cứu được nữa rồi. Tội nghiệp !

MỘT GỊP MAY

Ở Haiphong có một chiếc ô-tô hiệu Salmson 7 mã-lực, 4 chỗ ngồi, chạy được 10.000 km. Còn mới lắm, giá rẻ.

Hỏi ở bản báo. Số xe 3349. Juin 1926.
7,167

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Bịnh dịch tả. — Bịnh dịch tả tại Huế lâu nay nghe đã vắng, có thể đã gọi rằng yên rồi thế mà nay lại nghe bịnh ấy thanh phát ở miền trên như là các làng Định môn Kim Ngọc v.v.

Bịnh rét thời chứng. — Ở Huế lại có trễ ra bịnh rét, bịnh rét nầy chết người cũng chẳng lẹ cho nên người ta gọi là bịnh rét thời chứng. Khi nó phát ra được vài hôm thì nó nổi những cái mụt nhỏ trên mặt hoặc trên tay chưn rồi chết. Nếu biết trước nên đem đến nhà thương ngay thì có các thứ thuốc để trị được khỏi những chứng ấy đã có thuốc trị tráng bịnh chứng chớ không phải như thuốc ta thường nhằm những bịnh thời chứng với bịnh thật chứng ; nên cẩn thận thay.

Kẻ trộm cũng có người đi dạy lũ. — Một cậu ấm kia phụ thân đi làm quan lớn ở ngoài tỉnh, để cậu ở nhà chỉ có hai vợ chồng với một đứa tớ gái thôi. Nhà thì to và rộng có ba người ở, cho nên kẻ trộm đến rình luôn ; song kẻ cũng cao tường chẳng nó không vào được mà vẫn rình hoài. Một hôm cậu ấm đi chơi về đi khuya gặp hai đứa trộm, chúng nó không thèm chạy đã đánh, lại còn đứng nói với cậu rằng nhà cậu giầu có lắm thì phải cho chúng tôi vào thăm một bữa nếu không thì chúng tôi quấy nhiễu hoài. Cậu ấm nghe sự quá vào nhà nghĩ lự hoài, mất đến tối mai cậu lấy hai cây lựu trắng hai chụp đồng bạc để vào một cái khay, đem để giữa sân.

Vào khoảng đêm khuya nghe tiếng chó sủa thì vận đương trong nhà nói ra rằng :

Thưa hai bậc nhà tôi tuy vô có mất ruột không, tiếng có mà miếng không, nay hai bậc đã ban cho đến thì chúng tôi xin tạm gởi biếu hai bậc hai cây lựu và một chụp đồng tại xin thu nhận để biếu ăn làng thành mà chớ cứ quấy nhiễu chúng tôi nữa.

Sáng ngày mà thấy tài bạch đều thu nhận rồi mà chưa chắc các bậc đến thăm lần thứ hai nữa thôi.

Ôi cậu ấm này chẳng là một người thao lược quá tài mà không thêm dùng chữ trí nữa chăng ?

Giảm thích 88 tên phạm. — Theo án chiếu lệ Tiên-thọ lự-tuần, có một khoản nói về việc giảm tha tù phạm.

Nay bộ hình đã trình phủ Khâm-sứ và viện cơ-mật, tha cho 88 tên phạm trong cả toàn-kỳ ; mỗi tỉnh tha mấy tên theo như bảng tổng kê sau đây :

1.	Tỉnh Thanh-hóa	15 tên
2.	» Nghệ-an	14 »
3.	» Hà-tĩnh	7 »
4.	» Quảng-bình	11 »
5.	» Quảng-trị	8 »
6.	» Thừa-thiên	10 »
7.	» Quảng-nam	4 »
8.	» Bình-định	5 »
9.	» Phú-yên	2 »
10.	» Khánh-hòa	3 »
11.	» Bình-thuận	3 »
12.	Đạo-ninh-thuận	1 »
13.	Tỉnh Đồng-nai-thượng	3 »
14.	Nha Bộ-thành ở Huế	2 »

Huyện Sơn-hà tỉnh Quảng-ngãi nay chia làm hai đấy. — Phủ Khâm-sứ ra đạo nghị-định đổi huyện Sơn-hà thuộc tỉnh Quảng-ngãi làm hai đấy cho tiện việc địa phương cai-trị, vì huyện này nằm về thượng-du, phần nhiều là dân mọi.

Đạo nghị-định ấy định lụa ra sau nầy :

« Khoản thứ I. — Huyện Sơn-hà thuộc tỉnh Quảng-ngãi, nay định tỉnh giảm, nhi-thiết làm hai đấy Kiêm-lý, một đấy tại Sơn-hạ, gồm bốn tổng : Sơn-thượng, Sơn-hạ, Sơn-trung, và Sơn-nham lệ thuộc vào ; một đấy tại Trà-bồng, đem tổng Sơn-thọ, Sơn-thuận và Sơn-bồng lệ thuộc vào.

Khoản thứ II. — Mỗi đấy bổ các viên nhơn như sau nầy : 1 viên Kiêm-lý, 1 thầy Thừa-phái, 1 thầy Lý-mục, 6 lính-lệ ở Sơn-hà, 4 lính lệ ở Trà-bồng.

Sang năm có nhuận. — Theo như lời công bố của sở Khâm-thiên-giám, thì sang năm sẽ có tháng hai nhuận.

Hết lòng về chức vụ. — Quan Khâm-sứ mới ký nghị định sắp thưởng lụa cho mấy viên chức có công trong khi sở chứng lưu hành trong hạt.

Nghị định rằng :

« Trong lúc tỉnh Hà-tĩnh phát chứng thiên thời, xét có các quan viên tỉnh ấy, là ông Lê xuân-Mai, tri-phủ Đức-thọ, ông Đinh-hà-Cẩn tri huyện Nghi-xuân, và viện Lê-mục huyện Nghi-xuân, là Ng-Tự đều hết lòng với chức vụ của mình. Nay cấp cho mỗi người một đạo thưởng-lụa, để khuyến người khác.

Hội Du-lịch bảo-trợ. — *Các hàng hội-viên mới vào (tiếp theo).* — I. Vinh-viễn hội-viên (là những người góp vào hội một lần 60 p, 00) : M.M. Trần-đình-Bá, hiệp tá tri sự ; Phan-quang-Nhã, bà hộ thân bổ đã ; Nguyễn-văn-Hội, làng Tinh phú, Quảng-ngãi ; Nguyễn-Lang, chánh tổng, Quảng-ngãi ; Nguyễn-Lãnh, chủ bái, Quảng-ngãi ; Xã Thu-phổ, tỉnh Quảng-ngãi ; Xã Phú-nhơn, tỉnh Quảng-ngãi.

II. — Tư-trợ hội-viên (là những người góp vào hội một lần 30 p, 00) : M. M. Lê-thượng-Văn, tri-huyện Phan lý, Phạm-hữu-Dụng, lãnh binh Khánh hòa, Phạm-thúc-Tiến, chân ký Ngọc lọc, Cao văn-Tonh, cửu phẩm Thanh hóa, Nguyễn-bá-Vỹ, chánh tổng Phan lý, làng Vạn phúc, Phan rang, Nguyễn ngọc Hoành lý trưởng, làng Vạn phú, Phạm-thúc-Mâu, làng An thạnh, Hồ-Khoan, làng Mỹng đức, Lê-quang-Đương, tổng Phước khánh, Trương-gia Thanh, chánh tổng, Nguyễn-Thành, lý trưởng làng Trường sanh, Lê-Sum, thương-sự làng Vạn phước, Phan-ngọc-Cẩu, thương sự làng Tuy hòa, Nguyễn-thanh-Tân, làng Ninh-quý, Trịnh-văn-Thanh, cửu-phẩm.

III. — Dự đồng hội viên : (là những người góp mỗi tháng 0p.50) : MM. Trần-trọng-Xuân, làng Thanh-ao, Nguyễn-Bái, làng Phúc-tạo, Hoàng-hòa, làng Minh-hương, Bùi-Ngự, hương-sư làng Vạn phước, Phan-ngọc-Cẩu, hương sư làng Tuy hòa, Nguyễn-thanh-Tân, làng Ninh-quý, Trịnh-văn-Thanh, cửu-phẩm.

IV. — Dự đồng hội viên : (là những người góp mỗi tháng 0p.50) : MM. Trần-trọng-Xuân, làng Thanh-ao, Nguyễn-Bái, làng Phúc-tạo, Hoàng-hòa, làng Minh-hương, Bùi-Ngự, hương-sư làng Vạn phước, Võ chuyên, làng Tân phúc, Võ-tung, làng An-đức, Trần-sanh-Nga thừa-phái, Nguyễn-huy-Cẩn thông-lại, Hoàng-Thường, lại-mục, Yêm, thông lại, Nguyễn-văn-Dinh, lý-trưởng, Lê-văn-Bằng, phó tổng, Nguyễn-đình-Bằng, thương-bộ, Nguyễn-huy-Thái, điền bộ, Ngô-ngọc-Thâm, phó tổng, Ng-gia-Tường, tá tài, Lương-trọng-Đăng, ở-phẩm, Phan huy-Thiếp, thông-lại, Tạnh-duy-Khiêm, lại mục, Hồ-Liêm, lý mục, Trần-đình-Khánh điền bộ, Phan-văn-Tân, tuần kiểm, Lê-xuân-Phát, lý trưởng, Võ-Bích, lý mục, Ngô-đắc-Liêu, điền bộ, Hồ-duy-Diệp, cựu lý trưởng, Võ-Tuấn hương-bộ, Đoàn-trọng-Ân, tuần kiểm, Lê-kinh-Tế, rượu giáo, Bùi-Nghiêm, chủ sự, Tôn-thất-Xuyên, tư vụ, Đặng-thế-Vân, ký-lục, Nguyễn-Triện, làng Nam-lý, Lê-Thước, làng Nại-cửu, Hồ-Xuyên, làng Cổ thành, Phan-bá-Quảng, Lê-Cảnh, làng Cẩm y, Đoàn-Côn, hoàng-định, Trần-Cảnh, Lê hàn, Nguyễn-Tịch lý trưởng, Ng-Thuật, Ng-Trí, Hồ-sĩ-Vinh, Ng-Đắc-văn-Xa, Đặng-Vinh, lý trưởng, Võ-trọng-Nghi, thừa phái, Võ-Trọng, lý trưởng, Ng-ô-mạnh-Khán, thừa phái, Ng-Điền, chánh quản, Bồ-trinh-Nguyên, lại mục, Ng-Phương, làng Thạch-khê, Hoàng-Qui, lại mục Lê-Hà, thông lại, Ng-huy-Hàng, tá tài, Ng-sĩ-Tosi, cửu-phẩm, Võ-Hà lý trưởng, Ung-loại, bát phẩm, Hồ-đôn, thông lại, Hoàng đức-Hanh, Trương-đình-Thường, tá tài, Thái-văn-Vận, cửu phẩm, Trịnh-quang-Thước, Lưu-hữu-Đàm, thông lại, Nguyễn-văn-Giao, chánh tổng, Lê-đình-Trinh, tuần kiểm, Nguyễn-trọng-Liên, lý trưởng, Ng-tri-Thăng, điền bộ, Mai-thế-Định, phó tổng, Trần-sỹ-Loan, trợ giáo, Cẩm bá-Kỳ, lý trưởng, Đinh-văn-Ngôn, bát phẩm Cao-văn-Điền- chánh tổng.

(Còn nữa)

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Việc MM. Lê-thành-Lư và Trần-hữu-Độ. — Vụ M. Lê-thành-Lư quản lý báo *Pháp-Việt nhất-gia*, trong một số báo in cả những bài đã bị tòa kiểm duyệt xét bỏ và M. Trần-hữu-Độ có làm ra nhiều sách đã xét xử thì sớm mai thứ hai 3 octobre 1927 tòa đem hai người nầy ra tuyên án như vầy :

MM. Lê-thành-Lư, 8 tháng án treo
Trần-hữu-Độ, 1 năm án treo

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quang-đông bên Tàu*, đã mấy mươi năm nay, có mở sương chi-nhánh ở *Vũ-đi-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, sinh-tú đến tâm, ô-long và thổ-tiêm, vân vân đúng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG-HỈ CHÍNH THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều qui-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những đầu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để qui-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điểm bán trà VINH-MẬU :
Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25.
Hải-dương, phố Khách, số 14.

Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

Société Internationale d'épargne

(INTERNATIONAL SAVINGS SOCIETY)

Hội Vạn-quốc để dành tiền

LÀ HỘI CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP ĐỂ GÓP VỐN

Vốn của hội là sáu vạn năm nghìn nén (65.000 taëls) một nửa vốn đã đóng rồi và hai triệu phật lăng (2.000.000 fr.) một phần tư đã đóng rồi.

Tổng cục : Thượng-hải, phố Edouard, VII, số 7.

Lập ở nước Pháp tại Paris, phố Saint-Lazare, số 85.

TỔNG-CỤC QUẢN-LÝ Ở ĐÔNG-PHÁP tại Saigon, phố Guynemer, số 25 (giây nói số 571).

Số tiền lưu-trữ đến ngày 31 Décembre 1926 : 18 triệu 28 vạn 5.783 đồng 28 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).

Trong năm 1926 chia lời cho những người có phiếu số tiền là : 15 vạn 7.025 đồng 29 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).

Vì các công việc của hội trong xứ Đông-pháp thì sẽ do Chính-phủ Đông-pháp kiểm soát.

Đại-lý các nơi : *ở Hanoi và những tỉnh chung quanh : MM. Delphin, Vũ-văn-An, và Nguyễn-Thiều.*
ở Hải-phòng : M. Henri-Bieton.
ở Thượng-du : M. Chaffangeon ở Hải-phòng.

Ai muốn hỏi hay điều-lệ hội xin mời đến M. Vũ-văn-An, 18, Bd Đồng-khánh, Hanoi.
7.152

MỚI SANG

Len các màu để may quần áo « demi-saison », quần áo lối « sport », quần áo mặc rét và áo pardessus (raglan).

Có cả mũ feutre kiểu 1927 đủ các mùi.

TÔ-HỒNG-ANH
TAILLEUR
N° 1 Bd Francis Garnier — Hanoi

HỘI CHỢ NAM-ĐỊNH LẦN THỨ NĂM

Hội-đồng tổ-chức cuộc Hội-chợ Nam định có lời bố cáo để các nhà kỹ-thương biết rằng, hội chợ năm nay sẽ họp từ ngày mồng 4 đến 11 Novembre 1927, tức là từ 11 đến 18 tháng mười annam.

Ai muốn biết điều-lệ và xin gian hàng thì phải hỏi ông Nguyễn-văn-Thịnh Nghị-viên. Thành phố, số 7, phố Đô-chế (Quai Lamothe de carrier) Nam-định.

Mỗi gian định giá là 5 $, 00 (năm đồng bạc) kể cả tiền đen điện vào đấy rồi. Năm nay có một khu riêng để bày các súc vật như trâu bò lợn gà và rau cỏ nữa. Những đơn chỉ nhận đến ngày 20 Octobre, tức là 25 tháng chín annam thôi.

Các nhà kỹ-thương ai muốn dự cuộc Hội-chợ, nên mau mau gửi đơn xin gian hàng, nếu chậm sợ hết chỗ.

Hội-đồng tổ chức
7.158 *Cẩn bạch*

HIỆU KIM HOÀN 王成
NGỌC-THÀNH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gởi hàng theo lối Tân-hóa giao-ngân.

SIÊU-HOA
HỌA-KÍNH CÔNG TY
TÉLÉPHONE : 598

Nhận đặt bản-hiệu chúng tôi đã giọn sang phố hàng Xe Điếu, số nhà 50, chúng tôi xin tính giá rất hạ trong một tháng kể từ 1er sép tới 30 tháng giêng tây này để gọi chút thịnh-tình đối với các quý-khách.

Vậy xin mời các quý-khách tạm đời gót ngọc lại xem, mới biết cho chúng tôi chỉ chuyên nghề chế tạo các thứ kính vẽ : « *nhân-ảnh, sơn thủy* » trông rất ngoạn-mục, gương soi, kính giấy, kính mông gương cổ mới lại, và khung hoa gỗ hoa đủ các kiểu, chúng tôi lấy làm vân-bạnh vô cùng.

Siêu-hoa công-ty
Kính cáo
3079

BÁCH HỢP XUẤT BẢN
LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . 0 $ 30
Tiền cước mỗi quyển . 0. 12
Ai ở xa xin mất thư về cho
ông Bùi-xuân-Thâm
65—67, Rue du Coton — Hanoi

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOUDET & Cie, Succ^rs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Rượu bổ-đào

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

• Theo hình tượng-hiện in ra đây, chớ không như có mấy thứ Ruốc vẽ những hình trẻ-con và người cả trí khôn thì không ai có thể tin được !

Các thứ rượu nho cũng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng cốt ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu nầy đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều lùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ xâu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, tại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54,
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản hiệu ở trang thứ 13 tờ báo này.

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mửa phải cùng là cách chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đã các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất tốt để trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi bẩn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng đỡ-đột trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho những đồ chứng đi rửa và cầm tiết hãn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bịnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khỏe mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn : *Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa cà-phê).*

Trẻ con : *Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).*

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc nầy mà thôi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS. Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

SÚNG BẮN HƠI « FRANCE »

Không có tiếng kêu
Không có khói
Không phiền-phức
Rẻ tiền

Ở Pháp chỉ có một xưởng chế ra

N° 1.000 D Súng bắn hơi, đạn 4 m/m 5 hay là 6 m/m 5, lòng bằng thép có mạ cho khỏi rỉ, có máy tự-nhiên đóng lại được, có máy lên xuống được, dài 1 m. 5, nặng 2 kilos : 160 fr. Đạn tổng 4 m/m 5, một ngàn 13 fr., đạn tổng 6 m/m5, một ngàn 24 fr., tên 4 m/m 5 một tá 3 fr. 50, tên 6 m/m 5, một tá 9 fr., lò-so để thay đổi 8 fr., dip cặp tên 4 fr. 50.

Gửi giấy mua cho : Manufacture d'Armes « SELEC A ». St-Etienne (Loire)

Súng này sát-bắn rất tốt, mà mua không phải giấy-phép.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

GÉNÉ KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* 2$40
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai :* 1,50

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai :* 0,80

Ai ở xa có cần hỏi ai cứ viết thơ về, bản hiệu xin trả lời ngay
Tiền cước hàng phần người mua phải chịu
3603

UỐNG RƯỢU QUINQUINA

PHẢI TÌM THỨ HIỆU CON VOI

(Quinquina Edouard Dubonnet & Labussière)

飲之強健益壽延年

Thứ ấy mới bổ
Rất thơm ngon !

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhon, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saigon, Pnom Penh.
007

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ho phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MẠU BỔ 1$80
3001

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$80

Có cả CÁI CHÍM BỘT NỮA

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi
có bán thôi.

Bình ghẻ chốc

Hai nhứt trong chứng ngày
LÁC, NGỨA, DA TRẦY KHÔ, NỨC, CHẾ
cùng bất kỳ bịnh chứng nào ngoài da-thân thể trị tuyệt một cách hay, nhờ thuốc thoa
FLORENTINE
Các ông đánh thử một lần, coi có quả thuốc thiết hiệu-nghiệm vậy chăng
Cả cả người đã chứng chắc hay thật !
Chez tác giả thuốc et tại ở :
52, R. de Grenelle Paris
Thuốc đến FLORENTINE

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÉS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00
3001

LIỆT KHÍ LIỆT GÂN

Yếu sức mỏn dâm, lão nhược sớm
Uống thuốc liều **Pilules Ginat** mạu mạnh bổ
Có bán cùng các nhà bán thuốc
SPÉCIALITÉS PEYRARD, 46, rue de Grenelle, PARIS

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

AI LÀ NGƯỜI BẬC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thông-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho :
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Colon
HANOI
6701

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mà bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$50 một ống sáu cachets
3001

XE TAY NHÀ

Chỉ có thứ *xe tay nhà* thì có giá-trị, mà bán tại :

Garage Bobillot
7, Boulevard Bobillot, Hanoi

Quí-khách nên đòi cho được hiệu xe « *Pousse-Pousse Saïgonnais* » của Đông-pháp vận tải Công-ty.

Có kiểu riêng ai muốn thửa kiểu nào cũng làm được, công việc làm rất nhanh chóng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dẻ, đau ở dạ, ăn không ngon, ngủ không yên khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestil

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$60

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RÙNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Bảo-cầu, Vân-viên, Đỗ-xá

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

[illegible]

DẦU "CRÉSYL" THIỆT

và sự hiệu nghiệm chắc chắng đã thử theo cách bác học, thì có một mình bản hiệu :

CRESYL-JEYES

ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH CAN — LÀM HẾT HƠI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HAM

PHÒNG NGỪA BỊNH OAN THIỆT HỮU ÍCH — tinh-nghiệm thật, những là bịnh giặc-trời, thiên-thời, ôn-thấp, ôn dịch thu vậy, trong xứ thuộc địa, để dùng mà rửa ray nhà cửa khỏi độc-địa, để tẩy trong đồng bài, đặt bùn lầy cho khỏi dơ quá.

KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG mà trừ các vật thu độc, trùng rắn, muỗi mòng, bọ chét, gián nhỏ và chen-nhen.

Có một mình thứ dầu "CRESYL-JEYES" đáng trọn trừ hết nói mà thôi.

HÃY CÙNG CỐI CÙNG CHỊU [illegible] "CRESYL-JEYES"

CẮN NHAI ĐƯỢC NHƯ THƯỜNG

Ông cụ này chỉ còn ăn được xúp mà thầy ông cụ kia cắn nhai được như thường tất cho là một việc lạ.

Nếu trước đây cũng dùng thuốc DENTOL như ông cụ kia, thì bây giờ vẫn còn đủ răng và bây giờ cũng vẫn cắn nhai được như thường.

Thuốc DENTOL chế theo các công việc khảo nghiệm của ông Pasteur, có thể trừ được tất cả các trùng xấu ở trong miệng : thuốc ấy phòng được, và trừ được bệnh xún răng, nhức, bệnh xưng lợi, xưng cổ. Dùng thuốc trong mấy ngày, là răng trắng bong, và mất xỉn.

Dùng thuốc ấy, trong miệng có vị mát dễ chịu, mà lâu bền. Có thể trừ trùng trong miệng được ít ra là 24 giờ.

Thấm vào bông mà nhịt thì đau răng dữ đến đâu cũng rịu ngay.

Các hiệu lớn bán nước hoa và bào chế, thì hiệu nào cũng có bán.

Kỷ lại : Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Các đồ dùng về việc thao-luyện

XE-ĐẠP MORO, khung sơn đen, chỉ vàng, 1 cái hãm ở đằng sau, tay vịn 1/2, ru-lip, đăng-tờ sơn, nơ Hahinson, cổ xà-cốt và có bơm	400 fr. 00
XE-ĐẠP CLÉMENT khung sơn đen, chỉ vàng, 1 cái hãm ở đằng sau, tay vịn cao, ru-lip, đăng-tờ mạ kền 1/2, nơ Dunlop, cổ xà-cốt và có bơm	700 fr. 00
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp bằng đất, bằng đồng mạ kền.	54 fr. 00
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp dầu, sơn đen.	22 fr. 50
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp nến, sơn đen chỗ thông hơi và ống nến mạ kền	27 fr. 75
YÊN XE-ĐẠP hạng khỏe, lò-so đằng trước và đằng sau, sơn hay mạ kền.	71 fr. 50
CÁI CẮM ĐÈN nhân.	1 fr. 50
QUẢ BÓNG PHÓT-BAN hiệu PIRATE bằng da chromé trắng tốt, có cả bong-bóng	95 fr. 00
BONG-BÓNG ĐỂ THAY ĐỔI bằng cao-su đỏ	22 fr. 00
PASSE-LACETS bằng thép, cán bằng gỗ sơn	3 fr. 00
TIRE-LACETS bằng thép mạ kền.	3 fr. 00
BƠM ĐỂ BƠM QUẢ BÓNG bằng đồng đánh bóng, cán gỗ	24 fr. 00

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LOÂN

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Brujon, dont il est temps de se faire une idée complète, était, avec une apparence de complexion délicate et une langueur profondément préméditée, un gaillard poli, intelligent et voleur qui avait le regard caressant et le sourire atroce. Son regard résultait de sa volonté et son sourire résultait de sa nature. Ses premières études dans son art s'étaient dirigées vers les toits ; il avait fait faire de grands progrès à l'industrie des arrachements de plomb qui dépouillent les toitures et dépiautent les gouttières par le procédé dit *au gras-double*.

Ce qui achevait de rendre l'instant favorable pour une tentative d'évasion, c'est que les couvreurs remaniaient et rejointoyaient, en ce moment-là même, une partie des ardoises de la prison. La cour Saint-Bernard n'était plus absolument isolée de la cour Charlemagne et de la cour Saint-Louis. Il y avait par la haut des échafaudages et des échelles ; en d'autres termes, des ponts et des escaliers du côté de la délivrance.

Le Bâtiment-Neuf, qui était tout ce qu'on pouvait voir au monde de plus lézardé et de plus décrépit, était le point faible de la prison. Les murs en étaient à ce point rongés par le salpêtre qu'on avait été obligé de revêtir d'un parement de bois les voûtes des dortoirs, parce qu'il s'en détachait des pierres qui tombaient sur les prisonniers dans leurs lits malgré cette vétusté, on faisait la faute d'enfermer dans le Bâtiment-Neuf les accusés les plus inquiétants, d'y mettre « les fortes causes », comme on dit en langage de prison.

Le Bâtiment Neuf contenait quatre dortoirs superposés et un comble qu'on appelait le Bel-Air. Un large tuyau de cheminée, probablement de quelque ancienne cuisine des ducs de la Force, partait du rez-de-chaussée, traversait les quatre étages, coupait en deux tous les dortoirs où il figurait une façon de pilier aplati, et allait trouer le toit.

Gueulemer et Brujon étaient dans le même dortoir. On les avait mis par précaution dans l'étage d'en bas. Le bas rétablissait que la tête de leurs lits s'appuyait à la voûte de la cheminée.

Thénardier se trouvait précisément au-dessus de leur tête dans ce comble qualifié le Bel-Air.

Le passant qui s'arrête rue Culture-Sainte-Catherine, après la caserne des pompiers, devant la porte cochère de la maison des Bains, voit une cour pleine de fleurs et d'arbustes en caisses, au fond de laquelle se développe, avec deux ailes, une petite rotonde blanche égayée par des contrevents verts, le rêve bucolique de Jean-Jacques. Il n'y a pas plus de dix ans, au dessus de cette rotonde s'élevait un mur noir, énorme, affreux, auquel elle était adossée. C'était le mur du chemin de ronde de la Force.

Ce mur derrière cette rotonde, c'était Milton entrevu derrière Berquin.

Si haut qu'il fût, ce mur était dépassé par un toit plus noir encore qu'on apercevait au delà. C'était le toit du Bâtiment-Neuf. On y remarquait quatre lucarnes-mansardes armées de barreaux ; c'étaient les fenêtres du Bel-Air. Une cheminée perçait ce toit ; c'était la cheminée qui traversait les dortoirs.

Le Bel-Air, ce comble du Bâtiment-Neuf, était une espèce de grande halle mansardée, fermée de triples grilles et de portes doublées de tôle que constellaient des clous démesurés. Quand on y entrait par l'extrémité nord, on avait à sa gauche les quatre lucarnes, et à sa droite, faisant face aux lucarnes, quatre cages carrées assez vastes, espacées, séparées par des couloirs étroits, construites jusqu'à hauteur d'appui en maçonnerie et le reste jusqu'au toit en barreaux de fer.

Thénardier était au secret dans une de ces cages, depuis la nuit du 3 février. On n'a jamais pu découvrir comment, et par quelle connivence, il avait réussi à s'y procurer et à y cacher une bouteille de ce vin inventé, dit-on, par Desrues, au juel se mêle un narcotique et que la bande des *Endormeurs* a rendu célèbre.

Il y a dans beaucoup de prisons des employés traîtres, mi partis geôliers et voleurs, qui aident aux évasions, qui vendent à la police une domesticité infidèle, et qui font danser l'anse du panier à salade.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

(Tiểu-thuyết của ông Victor Hugo)

(*Tiếp theo*)

Kể đến hồi này nên nói nốt vài câu cho nó rõ cái chân-tướng của thằng *Brujon* ra. Thằng này mới nhác nom thì ngờ là ẻo lả, cách điệu chỉ tâm làm ra bỏ-phớ, kì thật là một thằng khỏe-mạnh, ăn nói lễ-phép, khôn ngoan mà gian-lận, con mắt nhìn ai như vẽ-vuốt người ta, cái miệng cười thâm độc. Con mắt nó là chỉ, mà miệng cười nó là do bẩm-chất. Khi nó mới vỡ lòng học nghề trộm cắp thì nó chuyên ngay về khoa mái-nhà. Vì nó mà cái nghề đi thảo chỉ trên nóc nhà và những ống máng, theo cái phương-pháp tục gọi là *au gras double*, tấn-bộ được nhiều lắm.

Sở dĩ thằng *Brujon* cho cái độ ấy là một cơ-hội tốt để mưu việc vượt ngục, là bởi đương có thợ đào lại lợp lại, hàn lại những phiến đá đen lợp mái nhà ngục. Vì có thợ-thuyền đương làm, mà cái sân *Saint-Bernard* lúc ấy không biệt-lịch hẳn với cái sân *Charlemagne* và cái sân *Saint Louis*. Trên mái nhà nào đào bắc nào thang đựng ngổn-ngang. Dào với thang để trong một nhà ngục thì khác nào như bắc cầu bắc thang cho những kẻ muốn trốn.

Cái tòa nhà mới và lại là nơi cũ nát hơn cả, thật là một nơi hở cơ nhất trong nhà ngục. Các tường cuốn v' thấp-khí mà có điềm-tiêu bám khắp cả, đến nỗi phải ken một lượt ván dưới những cuốn trần nhà, bởi vì gạch đã long lở ra, nhiều khi rơi xuống cả những giường tủ nữa. Tuy rằng nơi ấy đã cũ nát như vậy mà lại đem những tên tù rất hung-hiểm giam vào đó, theo tiếng trong các nơi ngục-thất gọi là những tên « trọng án », việc ấy thật là một việc thất sách của quan thủ ngục.

Tòa nhà mới đó trong có bốn phòng ngủ, chồng lên nhau, với một từng trên gọi là *Bel-air*. Một cái lò khói lớn, chứng là lò khói nhà bếp của chủ cũ là mấy đời nhà ông quận-công *de la Force*, đó từ từng dưới, xuyên qua cả bốn từng lầu mà lên cho đến tận trên mái nhà, ngăn đôi mỗi cái phòng ngủ ra, lủ lù ở giữa quãng như là một cái cột vuông mà dẹt.

Gueulemer và *Brujon* hai thằng giam chung một buồng ngủ. Quan thủ-ngục đã có ý cẩn thận giam chung nó ở từng dưới nhất. Tính cớ hai đứa lại được nằm chỗng đầu vào cái lò khói.

Thằng *Thenardier* thì giam ngay ở chỗ hai thằng này nằm thẳng lên, mà ở tận trên từng áp mái.

Người qua đường mà đương chân đứng lại chỗ con đường *Culture-Sainte-Catherine*, sau khi đã đi qua cửa trại quân cứu-cháy rồi, trước cái cổng mà tấm trông sang, thì nom thấy một cái sân đầy những hoa và những chậu cây bằng gỗ. Trong cùng cái sân ấy có một cái nhà tròn, hai bên tỏa ra như hai cánh, cánh cửa sơn xanh quan lục nom có vui mắt, thật là một cảnh điền-viên của ông Lư-thoa ao ước vậy. Chưa đầy mười năm về trước, phía trên cái nhà tròn ấy, con nom thấy một bức tường đen, sừ sì to tướng, mà chỉ có tường trơn, nhà tròn tựa vào tường ấy. Đó là cái tường xây bao bọc xung quanh nhà ngục *La Force*. Iâm lối cho lính canh đi tuần.

Cái tường đó nom thấy ở ngay đằng sau cái nhà tròn, khác nào sau lưng ông *Berquin* lại ngó thấy ông *Milton*. (Đây hai nhà thi-sĩ, ông B. làm lối thơ vịnh cảnh sơn-giã, ông M. nước Anh soạn ra tập *Paradis Perdu* « Lỡ mất thiên-đàng »

Cái tường ấy đã là cao mà đằng sau lại còn có một cái mái nhà nữa cao hơn. Mái nhà đó chính là cái mái Tòa nhà mới trong nhà ngục. Đứng xa mà nhìn thấy bốn cái cửa sổ trên từng áp mái, có lên song sắt. Đó là bốn cái cửa sổ từng thường gọi tên là lầu *Bel-air*. Trên cùng có ống khói nhỏ lớn, chính là cái ống khói suốt qua mấy từng gác tù ngủ.

Cái lầu *Bel-Air* là từng áp mái tòa nhà mới, hình thế nó như một cái chợ lớn, ba lần song sắt bọc ngoài, bao nhiêu cửa đều lỏi bằng tôn, đóng danh chi-chít, mà toàn những danh lớn. Đi đâng đầu phía bắc mà vào thì bên tay trái có bốn cái cửa sổ đã nói trên kia, bên tay phải, đối diện với bốn cửa sổ, có bốn cái chuồng hoặc bốn cái lồng vuông rộng lắm, từ chuồng nọ sang chuồng kia đề cách một lối đi ra vào, bốn chuồng đó dưới thì xây tường cho đến ngực, trên thì nong toàn song sắt cho lên đến tận mái.

Thằng *Thenardier* phải giam kín trong một cái chuồng đó, từ hôm mồng 3 tháng hai. Không ai hiểu được nó đã dùng phương thuật nào, đã có ai làm ngoại ứng cho nó, mà nó kiếm đâu ra chai rượu giấu trong buồng kín, thứ rượu này do tên *Desrues* chế ra, có pha thuốc ngủ, về sau thứ rượu ấy nhờ bọn gian-đồ gọi là bọn đi *Bồ thuốc-ngủ* mà nổi tiếng ai cũng biết.

Số là trong nhiều nhà ngục hay có những quản phần chả làm tùng-sự, nửa là đứa canh tù, nửa là kẻ gian, quản ấy hay giúp đỡ cho những tù vượt ngục, ăn lương của cảnh-sát mà không trung-thành với cảnh-sát, sai đi mua bán gì thì ăn đầu hớt ngọn.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cổ của ta

Cẩm-nang trích lục

Nữ khoa tạp chứng
Huyết phận thủy phận

(*Tiếp theo*)

Ông Đan-khê nói : « phàm kẻ bốn khởi ở sửu tuyền (lòng bàn chân nóng), là âm hư cực, nên dùng phương tế hàn lương thì chết ».

Gặt chân và ngón chân nóng như đốt, là bởi vinh vệ khí hư, thấp độc lưu ứ mà sinh bệnh, nội kinh cho là nhiệt quyết.

Giải chân sung đau và lần mầu ngứa là bởi khí sinh nổ không biết kiêng khem giờ giấc, tỉ vị thương tổn bởi lo phiền nhiều đến lợp mái nhà ngục. Vì có thợ-thuyền đương làm, mà cái sân *Saint-Bernard* lúc ấy không biệt-lịch hẳn với cái sân *Charlemagne* và cái sân *Saint Louis*. Trên mái nhà nào đào bắc nào thang đựng ngổn-ngang. Dào với thang để trong một nhà ngục thì khác nào như bắc cầu bắc thang cho những kẻ muốn trốn.

Nếu sưng mà có mủ và nước vàng chảy nhơm nhơm, thì thể nhọc mệt, ăn kém, nóng sốt, miệng đắc, là tỉ khí hư nhược, trị nên dùng thang bổ tỉnh giả phục linh và bạch thược sao rượu, ngọ hàn phát nhiệt (sơn sốt đang về quá trưa), chỉ thì mỏi mệt, là huyết ám, trị nên dùng thang bổ chung gia xuyên khung thực địa hoặc lục vị hoàn, kiêm chứng ố hàn (ghê rét), không muốn ăn, là tỉ thận hư hàn, trị nên dùng thang thập toàn hoặc bát vị hoàn.

Tiền âm ám chứng

Chảy xa5t qua tiền âm có hai kinh mạch : 1 — can mạch. 2 — thận mạch, can mạch thì khởi tự mao tế liên qua âm khí chảy lên tiền phúc (bụng dưới), thận mạch thì khởi tự tiểu phúc xuất qua hoành cốt chảy xuống âm khí, bởi vậy can thận bệnh thì tiền âm sinh nhiều chứng không thể nói rõ.

Âm thũng

Âm thũng nghĩa là âm khí xung. Đó là bởi bào lạc hư tổn, phong lãnh xâm phạm, cùng với khí huyết gian nhiễm mà sinh bệnh hoặc nhân nắt nộ cản khí thương tổn hoặc nhân phong lao thấp nhiệt hạ chú, hoặc nhân chăng độc ứ huyết bạn, kịp phải tây chứng liệu trị.

Do khí huyết hư nhược, thì dùng thang bổ trung cho được thăng tử, do can kinh thấp nhiệt, thì dùng thang long đởm tả can cho được thanh thăng, (thanh nhiệt thấm thấp), do nắt nộ, nguyên khí hạ tiêm thấp nhiệt ăng trệ, thì buổi sớm dùng thang qui tì gia thăng ma sai hồ để giải nhất kết hồ tì khí, buổi tối dùng bát giá vị tiêu giao tán, để thanh can hỏa, sinh can huyết, trừ nhiệt, khử thấp, do chăng độc, thì dùng bài tiêu giao tán và thang long đởm tả can, người đủ gân sản từ sắc thang vàng sống vừa rán, thuốc sao rán thì dùng đào nhân, gan gà luyện với hàng hoàng phấn, nếu âm trang nghĩa huyết, liền tiện sinh sáp, thì dùng thang qui tì gia sơn chi bạch trật sam táo mẫu đơn, chứ không nhất thiết cho là thấp nhiệt mà dùng phương tế tao thấp tanh nhiệt được.

Nhiễm hồi

Chứng tự đàn sinh ra ? và sao biết là chứng ?

— *Có ni (nhà sư) quả phụ (gái góa) tư tưởng không được như ý, tinh huyết ngưng trệ, gây nên thấp nhiệt sinh chứng, chứng ấy trên tinh hoa trong âm khí, cho nên sinh ngứa đau buốt.*

Bệnh do chăng độc, thì kiêm chứng gầy sốt ghê rét, như thể bệnh lao vậy.

Âm lãnh

Âm lãnh nghĩa là tiền âm lạnh quyết, đó là bởi lao thương, phong lãnh xâm phạm tử sung mà sinh bệnh. Bệnh mà tiểu tiện sáp trệ, lưng dưới đầy và đau, thì nên dùng bài long đởm tả can, hằng tiểu tiện trong không muốn ăn, đại tiện không thực thì nên dùng bài bát vị hoàn.

Âm đỉnh hạ thoát

Tiền âm thoát đỉnh cũng tựa như hậu môn thoát sang vậy.

Đỉnh thoát thì hụng dưới bành trướng, đau xiên sang ngang lưng, đó là bởi bào lạc thương tổn, hoặc tử sung hư lãnh, hoặc phòng lao hoặc khí lâm sản cố gan kết sác mà sinh bệnh trị nên dùng thang bổ nguyên khí lâm chế.

Đại khái can tì nắt kết khí hư hạ hãm, thì dùng thang bổ trung, hằng do can hỏa thấp nhiệt tiểu tiện xích xáp thì dùng thang long đởm.

Có khi đỉnh thoát hình như bông hoa sổ, xung quanh xung đau kiêm chứng bế nhiệt (sơn sốt đang về nửa buổi) tiểu tiện tần sáp, đó là nhân can hỏa thấp nhiệt tì khí hạ hãm mà sinh bệnh trị nên dùng thang bổ trung gia sơn chi phục linh thanh bì để thanh can hỏa, tăng tử tì khí, dân phục bài gia vị qui tì để bổ tì vị, thuốc đã ngoài thì dùng lá lá mặt hòa với mỡ lợn sống.

Con gái mới gả chồng mà bệnh thoát đỉnh thì phải dùng tang tử vật gia hương phụ hằng hoa, cho được thư nhất hòa huyết.

(*Còn nữa*) Phùng-năng-Tính

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

XXXII

Lại đi qua một hòn núi, thấy hai người con gái, nhan sắc xinh đẹp, dáng điệu dịu dàng, liền gọi tên Lưu-thần và Nguyễn-sinh, bỗng sau đến chậm thế, hình như quên biết đã lâu ; rồi mời hai người về nhà, nhà cửa cao ráo và bài trí rất lịch sự, mâm thì đầu bằng gấm vóc, trần thiết rất là vàng ngọc. Không có người đàn ông nào. Mặt lại đọn cơm vừng và nem đã rất ngon, rượu rất thơm ngọt. Có mấy người khác cầm mỗ, người vái quả đào đến, nói rằng đến mừng chàng rể mới, rồi gẩy đàn đánh nhạc, ăn uống rất vui. Tối ngày khách ra về. Lưu-thần và Nguyễn-sinh vào hai người con gái làm lễ nạp thất. Hai người ở được sửa sắm, kể giai thương như thường hai vợ chồng ba. Nghề nể, ý cam nếu vượn hót, Lưu-thần và Nguyễn-sinh đọng lòng nhớ nhà, ở y muốn về. Hai người con gái nói : « Hai chàng đến đây, là nhờ cái phúc duyên kiếp trước, mà vậy duyên với người tiên ; nhưng vì trần sau nhưn nhi, kín đáo mà chẳng không được hoàng cai đêm phúc lâu dài ». Các tiên đưa đến tiễn Lưu-thần và Nguyễn-sinh về. Hai người ra khỏi suối động, đi một lần lại đến đào gai. Về đến nhà, xuống quen biết ai nữa. Chau bay đổi thương cảnh truyền-ngôn, rằng thượng tổ vào nhà thuốc rồi không trở về. Lưu-thần và Nguyễn-sinh không có cỗ ở, lại muốn vào động Thiên-tai, thì không tìm thấy đường nữa, đến năm tây tam niên triều Đại-khang nhà Tấn, hai người bỗng đi mất, không ai biết là đi đâu.

CHƯƠNG THỨ XIX

Ban-siêu

Ban-siêu nhà nghèo, thường đi làm nghề viết thuê để nuôi mẹ, thường quăng bút than rằng : « Đại-trượng-phu ở đời, nên bắt chước Phe-giei-tử và Trương-kiên (đều ở đời vua Võ-đế) lập công ở nước khác, để lấy tước hầu, sao thể nào cứ theo việc bút nghiên mãi thế này ! » Có thầy tướng bảo Siêu rằng : « Tướng anh sau sẽ giống ăm chim yến, cổ thì giống cổ cọp, bay mà ăn thịt, tướng phong hầu đó ». Sau theo Đậu-sô sang sự Tây vực, lấy công phong Định-vương-hầu.

Tây-vực từ đời vua Võ-đế, hơn 36 nước đều phục thờ nhà Hán, nhưn Hán đặt chức Tây-vực-đô-hộ để cai trị, kịp khi Vương-mãng soép ngôi, nhiều nước ở Tây-vực không phục theo Trung-quốc, lại lên hòa với Hung-nô. Kế vua Minh-đế lên ngôi, Nam Hung-nô bị Bắc Hung-nô lấn áp, sai sứ vào xưng thần với Trung-quốc và sẵn cứu, vua sai Cảnh-bình và Đậu-sô chia đường ra đánh Bắc Hung-nô. Cũ sai Ban-siêu đi sứ Tây-vực. Siêu đi đến nước Thiện-thiện, vừa vợ Bắc Hung-nô cũng sai sứ đến. Vua nước Thiện-thiện cậy thế Bắc Hung-nô, tiếp đãi sứ nhà Hán lễ ý rất sơ lược. Siêu bèn cả người đi theo hầu cả thảy 36 người, và bảo rằng : « Đã tất có sứ của Bắc Hung-nô, cho nên vua Thiện-thiện mới có ý khinh nhờn, không muốn theo mệnh lịnh nhà Hán. Nay chúng ta đã đến đây, không vào hang hổ, sao bắt được con hổ, xin cùng người đồng sự ». Nói rồi vua đêm kéo đến đánh đinh sứ Bắc Hung-nô, chém sứ giả và bọn 30 người theo hầu, rồi cầm đầu sứ giả của Bắc Hung-nô cho vua Thiện-thiện xem, vua Thiện-thiện đặp đầu tạ tội, xin thần phục nhà Hán. Từ đó các nước ở Tây-vực đều hàng nhà Hán, sai con vào làm tin, Tây vực tuyệt với Trung-quốc đã 65 năm, đến khi ấy lại giao thông.

Sau Tây-vực lại nổi loạn, vua lại sai Ban-siêu đi đánh, các nước ở Tây vực vốn sợ uy Siêu, nghe Siêu đến đều xin hàng, và thần phục Trung-quốc, vua nghe tin, sẽ Siêu làm Tây-vực đô-hộ. Siêu ở Tây-vực 31 năm, vừa sở an, vừa sở uy, các nước đều kính sợ mến yêu. Bấy đời vua Hoàn-đế, Siêu tuổi người 70, dâng sớ xin về, trong sớ có câu rằng : « Tôi chỉ xin sống mà vào cửa Ngọc-môn, là thôi lòng mong mỏi ». Vua Hoàn đã đọc sớ, động lòng thương, lập tức với về. Siêu về đến Kinh-sư, hơn một tháng rồi đau chết.

Siêu có vàn võ tài đã, mưu lược và tâm đảm đến non người, lập được công to ở Tây-vực, khiến cho uy danh nhà Hán trải khắp ra các nước ngoài, cùng với Trung-quốc đều là bực vị-nhân ở Trung-quốc.

CHƯƠNG THỨ XX

Vua Chương - đế nhà Đông-Hán

Vua Chương - đế là người khoan hậu trọng gia, rất có lòng thương dân, năm mươi lần ngôi, liền xuống chiếu phải theo lời sắp sẵn cho dân ngu-độn, năm sau lại xuống chiếu cho các quan tha lệnh khuyên dân chăm việc cày ruộng giống dân, lại xuống chiếu cho các quan phải cẩn thận việc tuyển cử, nhân đang kế sống-liêm, bài trừ kẻ gian tham, và hình quan phải đang lòng khoan hậu ; rồi lại cho dân người được tha vạn tội ở Thương-âm (rừng của vua).

Vua muốn phong tước cho các con, bà Mã-tami-hiện (con Mã-viện, vợ vua Minh-đế, mẹ vua Chương-đế) không cho, sao vua rằng : « Ta thấy những nhà gian sang, phần lớn trông điệp, cũng như con cay giống lại, rất tầm hại. Mấy năm nay đại nạn, nhân dân sự khổ, Hoàng-đế không lo trừ hại phương pháp để cứu giúp cho dân, mà lại muốn làm ơn cho nhà mẹ, khiến cho lòng mẹ giá cũng ay nay đêm ngày. Đợi khi nhà mừng ở thanh thới, trăm họ yên vui, mẹ sẽ chiều lòng Hoàng-đế, khi ấy mẹ chỉ ngậm miệng cùng cho với chau (cháu đi lọng tôi), ngoài ra không mất đến việc gì nữa. » Vua mới thôi việc phong tước cho cậu.

(*Còn nữa*) Tiêu-mai.

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ lại sở Công-chính sẽ đấu giá làm một cái nhà ở cho ông thầy thuốc tây ở Phủ-lý.

Việc làm đáng	13.709 $ 12
Ký quĩ tạm	230 . 00.

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ 15 lại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm hai mái nhà cho nhà Yên-bảy.

Việc làm đáng	11.045 $ 42.
Ký quĩ tạm	180 . 00.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP DỰ-BỊ

Giá bán 0 $ 12

Bán buôn và bán lẻ xin viết thư cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân văn, 61-63, Phố hàng Đồng. — Hanoi

QUYỂN THỨ NHẤT

Việt-Nam Sử-Lược

TRẦN-TRỌNG-KIM soạn

ĐÃ IN LẦN LONG RỒI

Giá : 0 $ 90

Bán buôn và bán lẻ tại bản-quán

Những bài từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	225 trang, bán	0 $ 50	
	» II	203 —	0 45	
	» III và IV	159 —	0 35	
	» V và VI	193 —	0 45	
	» VII và VIII	319 —	0 65	
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0 $ 48	
	» II và III	237 —	0 50	
	» IV, V và VI	275 —	0 60	
	» VII và VIII	231 —	0 50	
Phần thứ ba : Quyển I, II và III		251 trang, bán	0 $ 55	
— Quyển IV, V, VI và VII		299 —	0 65	
— Quyển VIII		305 —	0 65	

Ở xa định thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . . 0 $ 20

Cả mười hai quyển gửi làm một cái, tiền cước . . . . . 1 $ 20

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Đoạn-thiên tiểu-thuyết

Nhược-nữ báo-cừu

Về vàng Thượng-du xứ Mán nước Tàu, có ông Thạch Quang là người tánh hiền phúc hậu, gia tư sung túc, ăn mặc tự phụng theo lối kiểm ước, mà thường giúp đỡ cho người túng nghèo, chẩn cấp cho kẻ hẩn cùng, trong lân-lý ai cũng có lòng yêu mến. Thạch-Quang có người con gái đời mười sáu tuổi tên gọi là Chu-Minh, với hai con giai mới lên bảy lên tám tuổi.

Thạch-Quang ngày thường dạy ba con học tập, khuya sớm chăm chút, nàng Chu-Minh mỗi khi xong việc đều sách bút nghiên, lại sẵng năng cần cù.

Một hôm có người ở ngoài đến, xin vào stơi với Thạch-Quang, người ấy tên là Trinh-Báo. Bấy giờ Thạch-Quang sớn sắm ngồi ở nhà trong. Người nhà trông thấy người khách ấy mặt mũi dữ tợn, xưa nay không từng quen thuộc bao giờ; mới nói dối rằng chủ nhân đi vắng. Sang Trinh-Báo cứ ngồi ỳ ra đấy mãi không về.

Đến lúc Thạch-Quang ngồ dậy nghe nói có khách đến stơi, hỏi ra không phải khách quen thuộc, không muốn ra tiếp. Nhưng vì khách xa người đợi mãi, nên bất đắc-dĩ cũng phải ra tiếp. Ra trông người ấy nhận mặt biết là Trinh-Báo.

Nguyên Trinh-Báo mộ tiếng Thạch-Quang là người hào-hiệp, nên đến cầu cạnh, chực muốn xin tiền, mà Thạch-Quang thì vẫn biết Trinh-Báo là một tay côn-đồ hung ác, hay làm việc bất nghĩa, nên có ý ghét gần khinh để. Trong lúc chủ khách nói chuyện. Quang lại có giọng mỉa mai y người sánh đàn đớn. Đoạn Quang không muốn nói chuyện lâu, thác ra bận việc, để đi biệt nơi khác.

Trinh-Báo tức ấm ức Thạch - Quang lắm, nói to lên rằng:

Tôi nay có việc cần phải chi tiêu, giá phỏng ông giúp cho tôi lấy mấy trăm bạc thì tốt lắm, chẳng sẽ thì sin chẹn bạc cũng được, ý ông ngài thế nào?

Thạch-Quang nói rằng:

Mới năm nay trời làm hạn hán, hai ba-vụ mất mùa, nhà tôi cũng túng bấn lắm. Vả lại có đu đặt tiền bạc chẳng nữa, cũng chỉ cứu cấp cho những kẻ tàn tật như quê, mù, ốm, yếu không làm được mà ăn, hoặc người gặp cơn hoạn nạn cơ nhỡ mà thôi, chứ như ông sức dài vai rộng, chẳng tay khỏe mạnh, có tài làm được thừa để phong lưu, hà tất phải nhờ người chu cấp.

Trinh-Báo nghe nói, cơn tức lên rượt, nộ khí uất lên đầy mặt, hầm hầm đi ra.

Sáng sớm hôm sau, tên đầy tớ nhà Thạch-Quang ra mở cổng, chợt thấy một cái trẻ thơ khoảt cái trạc độ ba mươi tuổi, nằm lăn ra ở ngoài cổng, thân thể nó hãy còn hơi nóng, tựa như mới chết chưa lâu. Ngạc nhiên sự hãi chạy vào báo Quang. Quang ra cổng soi, đã thấy có nhiều người thân thích nhà nó đứng đầy ở cổng, khóc lóc kêu oan rầm rĩ. Đương hoảng hốt sự hãi, bỗng thấy một người đàn ông thân thể cường tráng, mặt mũi hung tợn, tay cầm cái đao, bắt Thạch-Quang lôi đi. Quang nói: có việc gì mà đến bắt? Người ấy cầm cái giáo chỉ vào cái tử thi bảo rằng:

Mày phạm vào tội mưu giết người như thế kia, sao không biết à? ta không may lại là người cùng làng với mày, nên phải bắt mày đem giải lên quan để quan kết án.

Thạch-Quang tức giận đầy rượt, nhưng sức yếu không thể chống lại với tên vũ phu được, bị nó trói chặt mà lôi đi.

Nguyên do cái tử thi đứa khoảt cái chết ở cổng nhà Thạch-Quang là bởi ở Trinh-Báo xin tiền Thạch-Quang không được, tức giận xấu hổ, đem lòng thù oán, mới vì bằm với một tên vạn đồng đồng trăm cướp lên là Ngô-Lang, quả nửa đêm đã đánh chết một tên ăn mày ở cái cầu giữa cánh đồng, đem về vứt ở cổng nhà Thạch-Quang, để vu vạ cho Thạch Quang tánh chết người, lấy cái cớ ấy bảo Ngô-Lang sáng sớm bắt trói Thạch-Quang mang đi, để hành-hạ cho thỏa con thù oán.

Trong lúc Thạch-Quang bị Ngô-Lang đến bắt lôi đi, nàng Chu-Minh thương-hại, khóc vật vã lăn xuống đất, kêu trời thảm-thiết, rồi vội-vàng đứng dậy, chạy vào trong nhà tìm con dao nhọn thu vào trong bọc chạy theo sau, định thêu cơ giết Ngô-Lang ở giữa đường. Mẹ nàng trông thấy biết ý nghĩ rằng con gái mình hề nhỏ yếu đuối, tính nết lại nóng-nảy. Sợ nó bạo-động, không khỏi lại sinh cái họa lớn nữa, liền chạy theo gọi lấy nàng lại. Vì thế nên lần ấy nàng Chu Minh chưa bảo thù được cho cha, lại sáng đau đớn thêm chiều.

Thạch-Quang bị Ngô-Lang lôi đi, trông rằng hẩn giải đến cửa quan, sắp phải bị hình phạt ra thế nào, không ngờ đi được một quãng khá xa, không thấy giải đến công-môn, thác ra bị lôi vào một cái nhà danh, ở trong một cái thôn nhỏ nơi hẻo lánh. Khi vào đến nơi, đã thấy Trinh-Báo ngồi đợi ở đấy rồi. Bấy giờ mới hiểu rằng cái âm-mưu xảy ra ấy, là cái mưu gian của chúng.

Trinh-Báo bảo Ngô Lang trói chặt cả tay của Thạch-Quang lại, cứ lấy roi đánh, mỗi lần đơ roi sắp đánh, lại nói rằng: ý muốn được thế, thì phải nộp cho ta một nghìn bạc. Thạch-Quang nghiến răng ngậm ngay nuốt đắng, không đáp lại sao. Rồi cảnh nhiều quá, mắn nhẩy lênh-láng, bể nát cả xương sống lưng ra. Thạch-Quang đau quá, chết ngất đi một lúc lâu lại hồi lại, mà lần sẩm roi còn cứ hết sức vụt mãi không thôi, tay thì đánh miệng đòi nộp tiền. Thương thay thật xương ai chẳng là da, quản lòng lang dạ thú giở cái thủ-đoạn tối độc, khiến cho người lương thiện đã gan bằng sắt cũng phải chuyển đi. Quang nghĩ thầm không nghe lời nó sẵng không xong, bất đắc-dĩ cũng phải nhận lời để tạm cơn khổ-thống. Nương không ngờ lòng tham vô-yếm của quân độc ác vẫn chưa bằng lòng, còn đòi thêm mãi. Thạch - Quang phải nhận nhời sẽ cho một vạn bạc.

Trinh-Báo lập tức đem giấy bút ra bắt Quang phải làm văn-tự ký nhận rằng vay của Trinh-Báo một vạn bạc, và bắt Quang phải viết thư về bảo với người nhà phải đem đã sẽ một vạn bạc đến chuộc ngay lập tức.

Thạch-Quang bị chúng ức-hiếp, bất-đắc-dĩ cũng phải nghẹn ngay nuốt đắng, mà viết văn-tự đưa cho Báo; lại viết một phong thư gửi về cho em lo-liệu cho đã sẽ bạc một vạn, để đem đến chuộc.

Người em Thạch-Quang lên là Thạch-Kiên, tiếp được thư của anh, vội mở ra xem. Xem xong dật mình sự bất nhớn nhác, bảo người nhà rằng: anh tôi đã bị quân giặc bắt cóc đem đi hành-hạ đau đớn, lập tức phải đem đã số một vạn bạc đi chuộc lấy về, không có thì không toàn tính-mạnh »,

Cả nhà nghe thấy nói thế đều xa nước mắt đầm đầm, ruột đau như cắt, mà nhất là nàng Chu-Minh nghe thấy cái ấy lại càng lăn khóc kêu gào, tóc đầu rũ rượi, tay cầm con dao nhọn, bạng nóng như điên, định sống sào đi giết kẻ thù, nhưng khốn nỗi không biết đường lối nào mà tìm, lại chân dậm đất, miệng kêu giời cứ ngồi mà khóc.

Thạch-Kiên thương anh, thu nhặt tiền bạc trong nhà để đem đi chuộc, nhưng khốn nỗi lục hòm mở tủ của khắp mọi người trong nhà, và bán phăng các vật-liệu trong nhà đi, cũng không đã số tiền ấy, phải chạy sắp nửa ngày xuôi đi vay khắp anh em thân-thích, bạn bè quen thuộc cho đã số tiền ấy. Kai Thạch-Kiên đem bạc đi, Nàng Chu-Minh sẩm tâm con dao nhọn vào trong áo, xin cùng đi với chú, để định đem bạc cho quân thù, mà thân cơ giết. Thạch-Kiên biết ý nàng như thế, sẵng giết nó không được thì hại cả nát, tiêu quát mất nàng không cho đi theo. Kai Thạch-Kiên đem bạc gần đến nơi giặc ở, thấy cổng nó cắm đóng chặt cửa tiện vào được, bèn ngồi ở gốc cây đa ngồi. Bấy giờ là lúc giữa trưa trời nắng trang trang, các người làm ruộng đều về ăn cơm trưa cả, ngoài đồng vắng ngắt chẳng có ai. Thạch-Kiên ngồi trông thì thấy một người con gái dáng người nho-nhỏ ở đằng xa, đi lắt-nhắt đồng lại vừa đi vừa chạy, đến lúc người ấy số chạy mãi lại gần tận nơi. Thạch-Kiên nhận ra thì là nàng Chu-Minh, mới sợ-xãi hối-hoảng, vội đứng dậy chạy ra ngăn cản lại, không cho nàng chạy đến, thấy nàng nước mắt khó ráo đã mặt tía tai, trông đã ra vẻ hầm-hở nhanh tợn.

(*Còn nữa*)

Thanh Hằng *dịch thuật*

Dư luận Nam-kỳ

Quốc-văn Nam-việt

(*Tiếp theo*)

Một nước mà được văn-minh giàu mạnh đã đành là bởi một hạng người trong thượng lưu trí-thức kia là theo chết, làm chủ nhân ông cho một cái sanh kế, nhưng không phải là không có nhờ ở đám bình dân họ lưu nhiều.

Có người nói rằng: nước Mỹ sở dĩ được văn-minh sớm, được chóng phú cường là bởi nước Mỹ tuy tổng số trí thức ít hơn ở pháp, ở Đức, ở Anh mà vì ban hồ phổ cấp cả các hạng người trong xã-hội, các nước kia tuy tổng số trí thức có nhiều mà chỉ khu khu trong một hạng người mà thôi, xem thế thì muốn cho nước giàu đã mạnh cũng phải lấy cái phổ thông làm gốc, mà nhìn nước Nam biện nay lại càng cần có cái giáo dục phổ-thông lắm nữa. Vì đám bình dân ở chốn thôn-quê, trong chỗ tre gai đất bùn kia, nếu còn ngây ngô, ngơ ngẩn, say say mê mê, dẫu có người tài giỏi sao siêu, tài giỏi như thần thánh, ấy nữa cũng không mang vận-động được việc gì, mà cũng đành khoanh tay mà thôi!

Nay lấy chữ quốc-ngữ làm môn sơ học phổ-thông cho người mình là tài bồi trí-đức cho bọn bình dân Nam việt, gây cho một cái cơ sở vững vàng khiến cho bắt cứ ai người nào cũng đều có cái đạo đức giản dan, có trí thức thường, đủ tiệm hiểu được các sự vật, các tình hình trong hoàn cảnh của mình trong cuộc đời, cho biết cách mà trông biết lối mà theo, hành vi sinh hoạt, cho phải đường cho khỏi quáy cuồng xuân-động, cái học phổ thông ấy là cái nền nếp cho sự nghiệp vẻ vang của một nước, thì nước ta không sao không có được.

Còn thì những người có thiên tư tốt tài lược naiên thì nên theo học các chữ ngoại-quốc khảo biện nghiệm sức các khoa học cho thật tinh, thật thạo, rồi dịch ra chữ quốc-ngữ truyền ba lại cho đồng bào, thì trong nước ta gì không có nhân tài.

(*Đông-pháp thời báo*)

Âu Tây tư-tưởng

(*La Pensée de l'Occident*)

Dịch văn thư-xã

Hiện nay bản xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm phao thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$05. Hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa mỗi quyển giá 0$25.

Từ nay khởi sự in sách Tế-tế mộng Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Telemaque, par Fénelon) cũng cứ mỗi tuần ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0$05. Sách này thuộc về loại sách kinh điển của qui-quốc, lời lẽ như lời Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn ủy bản-quán gửi dần ra quyển nào gửi quyển lấy thì gửi cho 1$00 hay là 3$00 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gửi hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài gửi tiền lấy sách lần tiếp mà xem.

Đại-thánh nói:

Ở đây tôi có thừa mấy đồng tiền, bảo Bát-giới sắm ra phố mua.

Bát-giới từ chối mà nói rằng:

Tôi không dám đi, vì mồm miệng tôi thô vụng, lỡ ra lại sinh vạ chăng.

Đại-thánh nói:

Mình mua bán cho tử-tế thì việc gì mà sinh vạ.

Bát-giới nói:

Lão nhà anh không xem đấy ư? Tôi đi đến ngoài cửa quán nhà, vừa thò cái đầu và cái mồm ra, làm cho mấy chục người phải sợ mà bỏ lên xuống đất. Nếu giờ lại ra đi ở chỗ chợ đông, thì không biết làm cho bao nhiêu người phải sợ hãi nữa.

Đại-thánh nói:

Mi chả biết làm ẩn áo ở trong chợ, nhưng đã có trông thấy ở chợ bán những gì không?

Bát-giới nói:

Lão đi vào, sư-huynh bảo tôi phải cho kín đầu lại chớ có sinh sự, nên tôi chưa trông trông thấy gì.

Đại-thánh nói:

Không nói gì hàng xuyên, hàng gạo, hàng xay bột, cũng các hàng bán vải lụa và tạp hóa, lại có trà bán vào điểm, bán đã sẵn thứ mỉ, bánh, và nhiều món ăn ngon đáo để, vậy để ta đi mua đem về thết mi nhé?

Bát-giới hớn hở, nghe nói thôi thường vội nhảy ra mà nói rằng:

Lão nay tài quỷ ranh, để lão sau tôi xin thết lại.

Đại-thánh sước thấm mà nói rằng:

Sa-tăng, nhà ngươi cứ làm cơm thong thả, chờ ta đi mua sắm thứ gia vị về.

Bát giới nóng ẩn quá, liền mang đĩa chén, chạy theo Đại-thánh đi ra cửa, hỏi thăm mọi người rằng:

Hàng bán gia-vị ở chỗ nào?

Mọi người nói:

Theo con đường này đi về phía tây, đi qua cái vườn cảnh, đến hàng tạp hóa của nhà họ Trịnh, thì trong giỉm mắm muối, cái gì cũng đã cả.

Hai người khoác tay dắt nhau đi, thẳng con đường đi về phía tây, đi đến đâu người cũng chạy lại xem. Hỏi lâu đã đến bên cạnh cái vườn cảnh, thấy ở dưới vườn có nhiều người đang nói ồn ào lắm, người đông quá, chặt lấp cả đường đi. Bát-giới thấy vậy, nói rằng:

Sư-huynh ơi, tôi chẳng đi nữa, đám đông người kia, họ làm huyện nào quá, sự họ lại hết trái chăng.

Đại-thánh nói:

Mi sao lại nói bậy thế, mình không làm điều chi phạm pháp, thì việc gì mà người ta bắt. Chúng ta cứ đi, mua mua đồn hàng nhà họ Trịnh, để mua lấy các thứ gia-vị đem về, mà?

Bát-giới nói:

Thôi tôi chịu thôi, tôi không muốn gây vạ nữa, đi qua chỗ đông người ấy, làm cho vài người họ sự lăn ra chết, thì tôi lại phải đền mạng thì biết làm thế nào?

Đại-thánh nói:

Nếu vậy thì nhà ngươi cứ đứng nấp ở dưới cái tường này, để ta đi mua xong quay lại, rồi mua mấy cái bánh chay bánh nướng cùng ăn.

Bát-giới liền đưa đĩa chén cho Đại thánh. Đại-thánh cầm lấy chạy đến ngay bên dưới cái vườn cảnh, đi lọn vào trong cái cửa ngõ người xem cái gì, thì ra nhà vua treo bảng yết thị ở dưới lầu, nên mọi người tranh nhau đến xem. Đại-thánh chạy lại nhìn thì thấy trên bảng đề như sau này:

Vua nước Chu-tử giảng dạ rằng: Trẫm từ khi lập nghiệp đến nay, bốn phương bình phục, trăm họ yên vui. Gần đây việc nước gặp vận không may, trẫm bị mang bệnh, đau đớn ê chề, lâu ngày không khỏi. Viện Thái y bốn quốc đã tòng cạn những phương thuốc hay, cũng không sao điều trị được. Vậy nay treo yết bảng, phàm những hiền sĩ trong thiên hạ, không kể Trung-hoa là ngoại quốc, nếu có ai tinh nghề chữa thuốc, cho vào-điện chữa bệnh cho trẫm. Nếu thuốc hay bệnh khỏi, xin đem xã tắc chia đôi, trẫm quyết không nói sai vậy.

Bảng đề. (*Còn nữa*)

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá. 3.00

(*Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài*)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỈ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mới ra mắt năm này, cốt để giúp các bạn đọc báo cần mua bán đồ chắc thứ gì, thì: rồi để tìm mà giá đáng vào mua, nay lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại con tiện cho người nào muốn tìm gì, cứ xem bài rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, tính theo các ngài không mua báo đăng nữa, cần ngài muốn mua báo đăng-quốc, thì nên muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi thư bản-quán gửi ngân-phiếu hoặc bản-quán xin tính nhà quảng 0 p. 05 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(*Immeubles à vendre*)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian mái lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai giếng, bếp, bể và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Xe ô-tô
(*Automobiles*)

Muốn bán một cái auto Citroën, 5 mã-lực. Xin đến phố hàng Chuối, số 17 mà xem từ 11 giờ đến 2 giờ chiều. 7.161

Xe-đạp, xe mô-tô
(*Vélos, motos*)

Bán một cái xe mô-tô hiệu *Gnôme et Rhône*, 4 mã-lực, 3 *vitesses*, kiểu *Grand Tourisme*, mới chạy được chừng 4.000 *kilomètres*.

Hỏi tại bản-quán hoặc ở hiệu *Deleule*, phố hàng Trống, Hanoi. 7.144

Xe-nhà
(*Pousse-pousse*)

Bán 1 cái xe nhà bánh cao-su, gọng đồng, hãy còn mới nguyên.

Hỏi: M. Xuân, 42, Rue des Caisses, Hanoi. 7.156

Đồ-đạc
(*Mobiliers*)

Bán một bộ xa-long gụ, kiểu quân-thư, 4 cái ghế banh, 2 cái ghế dài với một cái bàn. Hỏi tại: 125, Route de Sinh-tức, Hanoi 7.143

Mất đồ hẹn thường
(*Perdus*)

M. Nguyễn-đình-Cường dit Thành đánh đơi mất một cái phong bì bổ ngỏ trong có một tờ hợp-đồng của M. Ng.-văn-Giệm và M. Nguyễn-đình-Cường dit Thành, ký ngày 13 Janvier 1925 về Công-ti bouage et vidange au Tonkin, và ít giấy vặt.

Ai có bắt được xin mang trả lại ông ấy, ở số nhà 43, phố hàng Bát-đàn ở Hanoi thì ông ấy tặn, 20$ thưởng. 7.159

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(*Enfants égarés*)

Tên Trần-thị-Lân quê ở làng Thanh-nga, tổng Đặng-xá, huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình, chồng là Trần-đình-Hàn nghề làm ruộng, ngày mồng hai tháng tư vừa rồi hai mẹ con tôi sang Nam-định, khi đi đến chợ Rồng thì lạc mất đứa con gái 13 tuổi tên nó là Trần-thị-Bé người mảnh dẻ, da không trắng không đen, quần nâu áo rách, lúc nó lạc thì nó có đem theo cái giỏ, vợ chồng tôi hết sức tìm mà không thấy, bố nó thương quá đi tìm tứ sự đến hôm mồng 9 tháng năm về cầm nắng, mồng 10 chết, tính canh khổ lắm mà tôi thương chẩu quá khóc mãi nay mù không biết nó lạc vào đâu, ông bà nào gặp nó ở đâu thì làm ơn mách bảo cho tôi biết hay là làm phúc đưa chẩu về cho tôi thì không bao giờ dám quên ơn ấy!

TRẦN - THỊ - LÂN

Làng Thanh-nga, tổng Đặng-Xá, Huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình

Thưa các quí ông quí bà rõ cho số là tôi có một đứa con gái thân-thế mong mảnh xuân-xanh chừng độ 18 tuổi, vậy độ tháng giêng vừa rồi, tôi mới cho kết hôn mấy một cậu con giai cũng là con nhà gia thế ở trong làng tôi (Xuân-áng). Hôm mồng 6 tháng 7 mới rồi, không biết vì duyên cớ gì mà nói rối nhà bảo đi chợ rồi không thấy về, nhà bố mẹ chồng và tôi đã hết sức tìm tòi chung quanh vùng đó, xong thật tốn công vô ích.

Vậy ngài nào khi biết tin nay xin ra cái hảo tâm mà cứu lấy con nhà lương-thiện mà tôi giờ xem xét hộ cho, nếu thấy được con tôi hết bao nhiêu tiền phí tổn tôi xin chịu.

Nếu ngài nào có lòng thương tình muốn giúp tôi, nếu con nghi hoặc điều gì viết thư về hỏi xin mình khai và xin đa tạ vô cùng.

Monsieur Bô
Village de Xuân-Áng
Huyện de Gia-khánh
Province de Ninh-bình.

7.153

Lật vật
(*Divers*)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 6.502

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(*Công Bảo-đại, Rừng Phố-ri, Rừng Ho-cương*)

Chính sở tại Hanoi, 13, Phố hàng Điếu (Phố Thuốc), số 184

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà. RỪNG NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Đã chuyển tại Đáp-cầu, Tân-viên, Đồ-xá.

86 246

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Viên Hoàng-môn quan vào trong thềm ngọc, quỳ xuống tâu bày, quốc vương nghe tâu, vui mừng mà nói rằng:

Quả nhân bị đau đã lâu, không ra coi chầu, nay ra ngự điện, vết bằng đã đều bạn đồng-y, bỗng lại có vị cao-tăng đến, đó thực là một điều đáng mừng lắm. Quốc-vương nói rồi truyền chỉ cho đòi Tam-tạng vào.

Tam-tạng theo vào, phủ phục ở sân rồng làm lễ triều kiến.

Quốc-vương truyền chỉ cho trèo lên trên điện Kim-loan, và cho ngồi xuống, lại sai tên Quang-lộc dọn cơm chay để thết đãi.

Tam-tạng cái lạy tạ ơn, rồi dâng giấy thông hành lên trình.

Quốc-vương xem xong lấy làm vui vẻ mà nói rằng:

Pháp-sư, nhà Đại-đường đến nay đã được mấy đời vua rồi? tả được mấy vị hay tới nhân? Vua Đường ngày nay làm sao bị bệnh chết? rồi lại sống lại? và làm sao lại sai pháp-sư đi xa xôi để cầu kinh?

Tam-tạng cái mình xuống mà nói rằng:

Nhà Đường từ vua Cao-tổ ra mở nước, truyền đến vua Thái-tông ngày nay đã là hai đời. Vua Thái-tông trị vì, khoan nhân đại-độ, thiên-hạ đều được thái bình. Cái vì ở phía bắc thành Trường-an, có con Thủy-quái Long-thần làm mất mưa, hại mùa màng của nhân dân, tội nó đáng nên giết chết. Đêm đến nó bảo mộng, quốc-vương tôi liền tha cho, rồi mời một vị hay tới hiểu vào trong điện đánh cờ vui chơi. Trưa hôm ấy vị hay tới nằm chiêm bao cầm gươm chém con thủy-quái ấy.

Quốc-vương nghe nói, liền hỏi rằng:

Vị hay tới ấy ở nước nào lại?

Tam-tạng nói:

Tên là vị thừa tướng bây giờ, họ Ngụy tên Trưng. Người ấy biết thiên văn, hiểu địa-lý, biện được âm dương, thực là một bậc đại tể phụ an bang định quốc vậy. Vì vị ấy năm mộng có con Long-vương, nên Long-vương xuống kiện ở dưới âm-ti, Quốc-vương tôi vì thế bị bệnh nguy xuy chết. Kai quốc-vương tôi nằm chết ngất đi, Ngụy-Trưng lại viết một phong thư cho quốc-vương tôi mang xuống âm-ti, đưa cho viên phán quan ở thành Phong-đô là Thái-Vương, nhờ có viên ấy đưa tin, nên quốc-vương tôi chết đã ba ngày lại được sống lại. Nay mở ra tuyển-lựa đại-hội, cho nên khiến bần-tăng vượt qua đường thẳng Đông xa, sang Tây-phương lạy phật cầu lấy chân kinh, hiu mong sau nay sẽ được siêu sinh tính-thể vậy.

Quốc-vương nghe nói rên rỉ mà than rằng:

Trẫm là bậc thiên-triều vua giỏi lại gặp tai biến, không như quả nhân đây đau ốm đã lâu mà chẳng có một vị hay tới nào cứu cho cả.

Tam-tạng nghe nói liếc mắt nhìn trộm xem, thì thấy quốc-vương đa nhân mặt vàng, hình thể hao mòn, tinh thần suy kém. Tam-tạng vừa toan hỏi lại thì quan Quang-lộc vào tâu mời Tam-tạng ra đường cơm chay.

Quốc-vương lại truyền chỉ đem cả ngự-thiện tại điện Pal-hương, để chàng ăn cho vui.

Lại nói chuyện Đại-thánh ở trong quán hội-tổng, bảo Sa-tăng đi sắp sửa thết cơm nếu rau.

Sa-tăng nói:

Cơm nước thì để nấu, sẵn rau thì biết làm ra thế nào, vì đầu xuống trong giếm đều không có cả.